

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS XUÂN SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 239/KH-TrTHCS

Xuân Sơn, ngày 24 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS
Năm học 2022-2023

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT Ban hành Ban hành Quy định phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông.

Căn cứ Chỉ thị số 1112/CT-BGDĐT ngày 19 tháng 8 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 của ngành Giáo dục với chủ đề năm học là “Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ Quyết định số 2372/QĐ-UBND ngày 18/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2021 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Công văn số 2512/SGDĐT-GDTrH của Sở GD&ĐT ngày 7/9/2022 về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023;

Công văn 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn hoạt động giáo dục Stem trong trường phổ thông từ năm học 2020-2021;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 14/10/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã về phát triển Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Nghị quyết số 02/NQ/TU ngày 27/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học công nghệ đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030;

Thực hiện Công văn số 892/PGD&ĐT ngày 19/8/2022 của Phòng GD&ĐT về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2022-2023 và hướng dẫn một số nội dung chuẩn bị cho năm học;

Thực hiện Công văn số 1034/PGD&ĐT ngày 15/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2022-2023;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 và tình hình cụ thể của nhà trường, trường THCS Xuân Sơn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kế hoạch là căn cứ để nhà trường tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục năm học 2022 - 2023 đảm bảo khoa học, chủ động, đạt kết quả cao nhất.

- Làm cơ sở pháp lý cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng chỉ đạo các hoạt động giáo dục trong nhà trường; làm cơ sở và định ra các mốc thời gian công việc cho các tổ chuyên môn, các đoàn thể, các cá nhân thực hiện trong năm học.

- Kế hoạch chung của nhà trường với các yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục cấp học là căn cứ để xây dựng kế hoạch của các tổ chức trong nhà trường, tạo sự thống nhất trong quá trình chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học một cách cụ thể, khoa học, sát thực tế với tình hình địa phương và nhà trường, có tính khả thi cao trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Kế hoạch năm học giúp cho Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, các tổ chức trong nhà trường, cán bộ, giáo viên, nhân viên chủ động lập kế hoạch, triển khai khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, thực hiện nhiệm vụ năm học 2022 - 2023 đạt hiệu quả cao.

- Trên cơ sở các mục tiêu, giải pháp của kế hoạch, xây dựng đội ngũ đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau, chủ động, tích cực, tự giác, sáng tạo trong công tác để nâng cao chất lượng dạy và học, hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023.

2. Yêu cầu

- Kế hoạch bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học 2022 - 2023 của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT và tình hình thực tế của địa phương, của nhà trường. Tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm, khó khăn của nhà trường để đưa ra các giải pháp hữu hiệu, phù hợp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, hướng tới mục tiêu đổi mới căn bản giáo dục toàn diện, chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung,

phương pháp giảng dạy để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7 song song với chương trình 2006.

- Nội dung kế hoạch cụ thể những nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, phát huy trí tuệ của tập thể, cá nhân trong việc thực hiện kế hoạch. Nội dung kế hoạch phải toàn diện, cụ thể, khả thi, chỉ rõ những nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ đặc thù của nhà trường, huy động công sức, trí tuệ của tập thể, cá nhân trong đơn vị.

- Các tổ chức đoàn thể, cá nhân trong nhà trường xây dựng kế hoạch đảm bảo sự thống nhất về các hoạt động, chỉ tiêu, giải pháp chính nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.

B. NỘI DUNG

Phần I

TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG

1. Sứ mệnh - Tầm nhìn - Giá trị cốt lõi của nhà trường

*** Sứ mệnh**

- Tạo dựng một môi trường giáo dục an toàn - thân thiện - năng động và sáng tạo để học sinh phát triển toàn diện đức - trí - thể - mỹ, phát huy tối đa khả năng của bản thân, đáp ứng được ngày càng cao của xã hội. Xây dựng trường học Hạnh phúc, tiên phong trong đổi mới và sáng tạo.

*** Tầm nhìn**

- Khẳng định được vị trí và thương hiệu của nhà trường, là điểm đến tin cậy của phụ huynh, là ngôi trường hạnh phúc của tập thể CB-GV-NV và học sinh. Giữ vững trường Chuẩn quốc gia mức độ 2, Kiểm định chất lượng mức độ 3.

*** Giá trị cốt lõi**

1. Đoàn kết - Hợp tác - Trách nhiệm;
2. An toàn - Tôn trọng - Yêu thương;
3. Trung thực - Sáng tạo - Phát triển;
4. Đổi mới - Hiệu quả - Bền vững.

- Các phẩm chất, năng lực học sinh THCS Xuân Sơn hướng đến

Yêu Tổ quốc, biết ơn, nhân ái, cởi mở, chân thành, tự trọng, tự lập, có khát vọng, thích nghi nhanh, kiên nhẫn, ham hiểu biết, tư duy khoa học, kỉ luật, trách nhiệm với gia đình và cộng đồng.

2. Quy mô phát triển giáo dục của nhà trường

Nhà trường có 9 lớp với 360 học sinh

Lớp	Số HS	Nam	Nữ	Dân tộc	Con TB, LS, TNLD	Con mồ côi	Hộ nghèo, cận nghèo	HS có HC KK	Khuyết tật
6A	44	21	23	1			2	2	
6B	44	18	26	1			2	1	
7A	44	27	17					2	
7B	44	29	15				1	2	
8A	35	21	14				2	2	1
8B	30	17	13	1		1		4	
8C	35	17	18						
9A	43	27	16				2	5	
9B	41	26	15			1			
Tổng	360	203	157	3		2	9	18	1

Để đảm bảo chuyên cần, huy động 100% học sinh đến trường, nhà trường chỉ đạo GVCN tăng cường giám sát, tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình trong quản lý, giáo dục học sinh để làm tốt công tác duy trì sĩ số. Quan tâm đến học sinh nghèo, khuyết tật, mồ côi, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh yếu thế. Nhà trường phối hợp với CMHS, các đoàn thể động viên hỗ trợ tích cực học sinh có nguy cơ bỏ học đến trường. Trong năm học 2021 - 2022, nhà trường không có học sinh bỏ học, tỷ lệ chuyên cần đã duy trì ở mức độ cao. Thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 6 THCS theo đúng quy định. Nhà trường giảm 01 lớp so với kế hoạch phát triển.

3. Công tác quản lý hoạt động giáo dục và chất lượng giáo dục

* Học sinh

Kết quả giáo dục các năm học 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022

Năm	Tổng số HS	Hạng kiểm			Học lực			
		Tốt SL%	Khá SL%	TB SL%	Giỏi SL%	Khá SL%	TB SL%	Yếu SL%
2019-2020	337	306 90.8%	30 8.9%	1 0.3%	95 28.2%	107 31.8%	127 37.7%	8 2.4%
2020-2021	378	336 88.89%	39 10.32%	03 0.79%	78 20.63%	156 41.27%	136 35.98%	8 2,12,5
2021-2022	373	336 90.8%	33 8.9%	3 0.3%	104 28.2%	118 31.8%	140 37.7%	10 2.4%

Kết quả thi tuyển sinh lớp 10 THPT

Năm học	Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm <5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm <5 môn T. Anh
2019-2020	62	45	73%	33	74%	18%	8%	30%
2020-2021	93	66	71%	40	61%	43,1%	36,9%	44,6%
2021-2022	92	68	74%	30	44%	63,2%	50%	76,5%

So sánh kết quả năm học 2020 - 2021 và 2021 - 2022

+ Tỷ lệ học sinh dự thi THPT tăng 3%;

+ Tỷ lệ học sinh đỗ công lập THPT giảm 17%;

Kết quả các kỳ thi, Cuộc thi, Hội thi

Năm học	Cấp thị xã		Cấp tỉnh	
	Nội dung	Số lượng	Nội dung	Số lượng
2019-2020	HSG các môn văn hóa	10	HSG các môn văn hóa	0
	Thẻ dực thể thao	5	Thẻ dực thể thao	2
	KHKT, TTNND	1	KHKT, TTNND	0
	Cuộc thi, hội thi khác	4	Cuộc thi, hội thi khác	1
2020-2021	HSG các môn văn hóa	11	HSG các môn văn hóa	2
	Thẻ dực thể thao	1	Thẻ dực thể thao	1
	KHKT, TTNND	1	KHKT, TTNND	0
	Cuộc thi, hội thi khác	2	Cuộc thi, hội thi khác	1
2021-2022	HSG các môn văn hóa	15	HSG các môn văn hóa	5
	Thẻ dực thể thao	3	Thẻ dực thể thao	2
	KHKT, TTNND	1	KHKT, TTNND	0
	Cuộc thi, hội thi khác	1	Cuộc thi, hội thi khác	1

*** Các danh hiệu thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên**

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 23 (Hiệu trưởng: 01, Phó hiệu trưởng: 01; GV: 18, NV: 03)

- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp: Tốt: 13/18 = 72.2%; Khá: 05/18 = 27.8%;

- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: Tốt;

- Lao động tiên tiến: 23;

- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03;

- UBND thị xã tặng giấy khen: 03;

- Sở GDĐT tặng giấy khen: 01;

*** Nhà trường**

- Tập thể Lao động tiên tiến

- Trường duy trì công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng cấp độ 3

4. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường; đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đối chiếu với Thông tư

13/2020/TT-BGDĐT

TT	Nội dung	Số lượng/Diện tích	SL (TT 13, 14) Thiếu (-); Thừa (+)
I	Khối phòng Hành chính - Quản trị		
1	Phòng Hiệu trưởng	01-20 m ²	
2	Phòng Phó Hiệu trưởng	01-20 m ²	
3	Văn phòng	01- 40 m ²	
4	Phòng bảo vệ	01-20 m ²	
5	Khu vệ sinh giáo viên, cán bộ, nhân viên	02	
6	Khu để xe của giáo viên, cán bộ, nhân viên	01	
II	Khối phòng học tập		
1	Phòng học thường (m2)	10P- 45 m ²	+ 1
2	Số phòng học bộ môn (m2)	05P- 50 m ²	- 04 phòng; -10 m ²
III	Khối phòng hỗ trợ học tập		
1	Thư viện (m2)	50 m ²	- 40 m ²
2	Phòng thiết bị giáo dục (m2)	10 m ²	- 38m ²
3	Phòng tư vấn học đường và hỗ trợ giáo dục học sinh khuyết tật (m2)	20 m ²	- 4 m ²

TT	Nội dung	Số lượng/Diện tích	SL (TT 13, 14) Thiếu (-); Thừa (+)
4	Phòng truyền thống (m2)	50 m ²	
5	Phòng Đoàn, Đội (m2)	20 m ²	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	12.264,4 m ²	
V	Khu sân chơi, thể dục thể thao	6018m ²	
1	Sân trước	1500m ²	
2	Sân sau	600m ²	
3	Sân cỏ nhân tạo	1100m ²	
VI	Khối phụ trợ		
1	Phòng họp	60 m ²	
2	Phòng các tổ chuyên môn	0	- 02 phòng
3	Phòng Y tế trường học	20 m ²	- 4m ²
4	Kho	60 m ²	
5	Khu để xe học sinh	200m ²	
6	Khu vệ sinh học sinh	40m ²	
7	Vườn STEM	700 m ²	
7	Cổng, hàng rào	440m	
VII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	35	
VIII	Hạ tầng kỹ thuật		
1	Hệ thống cấp nước sạch	có	
2	Hệ thống cấp điện	có	
3	Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	có	
4	Hạ tầng công nghệ thông tin điện tử	có	
5	Khu thu gom rác thải	có	
IX	Tổng số thiết bị đang sử dụng		
1	Ti vi	13	
2	Cát xét	03	
3	Đầu Video/đầu đĩa	01	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	01	
5	Máy in	05	

- 10 phòng học được kết nối internet, đường truyền. 09 phòng học có ti vi. Các phòng học có đủ bàn ghế học sinh đúng quy cách, bàn ghế giáo viên, bảng viết, thiết bị chiếu sáng,...

- Phòng học bộ môn Hóa - Sinh; Vật lý - Công nghệ, Âm nhạc: được trang bị đầy đủ các thiết bị có trong danh mục thiết bị dạy học tương ứng với từng loại phòng học bộ môn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tuy nhiên, một số thiết bị cấp năm học 2012 - 2013 nên đã hỏng hóc, thiếu đồng bộ.

- Phòng Tin học: 01 phòng được trang bị đầy đủ cơ sở vật chất cơ bản như bàn ghế, 35 máy tính, máy chiếu, mạng Internet, mạng LAN,... đảm bảo để phục vụ tốt nhất cho việc học của học sinh.

- Thư viện: Thư viện nhà trường đạt Tiên tiến với trên 10.000 đầu sách, bao gồm: sách tham khảo, sách nâng cao cho học sinh, SGK, sách tham khảo cho giáo viên. Được trang bị bàn ghế, tủ thư mục, hệ thống đèn chiếu sáng, quạt điện đảm bảo thoáng mát. Ngoài ra, nhà trường còn có thư viện xanh. Thư viện hoạt động có nề nếp thu hút được toàn bộ học sinh và giáo viên tham gia đọc sách và tìm kiếm thông tin.

Có 9 tủ sách/9 lớp học với trên 50 đầu sách/tủ. Các lớp đều phát huy có hiệu quả tủ sách lớp học, tạo điều kiện thuận lợi cho học sinh đọc và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường.

4.2. Cảnh quan nhà trường

Tổng diện tích của trường 12.260,4 m², bình quân > 34 m²/1 học sinh.

Diện tích sân chơi, bãi tập: 6.018 m² bình quân > 16,7 m²/1 học sinh.

Diện tích sân chơi, bãi tập rộng rãi, có nhiều cây bóng mát, cây cảnh, tạo ra môi trường giáo dục thân thiện tốt cho học sinh.

- Cảnh quan nhà trường: có vườn cỏ, khu tuyên truyền giáo dục ATGT, tượng đài Võ Thị Sáu... khuôn viên nhà trường đảm bảo tiêu chí xanh, sạch, đẹp và an toàn.

5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Làm tốt công tác tuyển sinh, duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục trên địa bàn phường và thị xã.

- 100% học sinh đúng độ tuổi được theo học cấp học THCS.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, phối hợp tốt các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường để huy động 100% học sinh đến trường.

- Phối hợp với trường MN,TH trên địa bàn phường Xuân Sơn làm tốt công tác điều tra, cập nhật trực tuyến, quản lý hồ sơ phổ cập chặt chẽ, khoa học.

Kết quả phổ cập: Đối chiếu với các tiêu chuẩn quy định tại Điều 6, 11, 16, 21 tại Nghị định 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ và các điều kiện quy định tại Điều 3,4,5,6 tại Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT thì năm 2022 phường Xuân Sơn đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, THCS mức độ 3; XMC mức độ 2.

6. Công tác KĐCLGD, xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia

- Năm 2020, nhà trường được công nhận trường THCS đạt chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3, đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Nhà trường tiếp tục quản lý, sử dụng, bảo quản có hiệu quả CSVC hiện có. Thường xuyên rà soát, đối chiếu với các tiêu chí, tiêu chuẩn quy định tại Thông tư 13,14 của Bộ GD&ĐT để đảm bảo công nhận Chuẩn quốc gia và Kiểm định chất lượng vào năm 2025.

- Duy trì và làm tốt công tác lưu trữ minh chứng, nâng cao chất lượng công tác đánh giá chất lượng giáo dục nhà trường, tiếp tục hoàn thiện các nội dung công nhận trường đạt Chuẩn quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

7. Đội ngũ và tổ chức bộ máy nhà trường

7.1. Đội ngũ

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
1. Ban Giám hiệu	02				
- Hiệu trưởng	01	Đại học			ĐH Văn, CĐ Văn - Sử - GDCD
- Phó Hiệu trưởng	01	Đại học			ĐH Tin, CĐ Toán Tin
2. Giáo viên	17				
- Toán	03	ĐH: 02; ThS: 01			01 CĐ Toán-Lý
- Vật lý	01	ThS			
- Hóa học	01	Đại học			CĐ Hóa
- Địa lý	0		- 01		
- Sinh học	01	Đại học			CĐ Sinh Địa
- Công nghệ	01	CĐ			CĐ Toán - CN
- Ngữ văn	03	Đại học: 03			01 CĐ Văn - Sử - GDCD
- Lịch sử	01	Đại học			
- GDCD	01	CĐ			ĐH Ngữ văn

Diễn giải	Hiện có	Trình độ	So với		Ghi chú
			Nhu cầu	Được giao	
			Thừa (+), thiếu (-)	Thừa (+), thiếu (-)	
- Ngoại ngữ (T.Anh)	02	02 Đại học			
- Thể dục	01	Đại học			
- Âm nhạc	01	CD			
- Mỹ thuật	01	Đại học			
- Tin học	0		- 01		
3. Tổng phụ trách Đội	01	Đại học			ĐH Ngữ văn
4. Nhân viên	03				
- Thư viện	01	CD			Kiểm nhiệm Văn thư
- TBDH	01	Đại học			Kiểm nhiệm Thủ quỹ, Y tế
- Kế toán	01	Đại học			
5. Hợp đồng	03				
- Bảo vệ	02				HDLĐ
- Lao công	01				HDLĐ
TỔNG SỐ	25		02	0	

- Trình độ chuyên môn:

+ Thạc sĩ: 02 đ/c = 8,7%;

+ Đại học: 18 đ/c = 78,3 %;

+ Cao đẳng: 03 đ/c = 13%;

- Đảng viên: 20 đ/c = 86,9%;

- Đoàn viên Thanh niên: 10 đ/c = 43,5%.

- Theo định mức biên chế theo thông tư 16/2017/TT-BGDĐT: 18 GV, biên chế được giao: 18 GV, có mặt 18 GV. Tuy nhiên, xét về cơ cấu bộ môn, nhà trường đang thiếu 01 giáo viên Tin, 01 giáo viên Địa lý.

Đánh giá chung về đội ngũ

- Đội ngũ giáo viên có trình độ đạt chuẩn, nhiều giáo viên có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường. Tập thể nhà trường là khối đoàn kết, thống nhất.

- Tuy nhiên, ở một vài bộ môn, giáo viên cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi chưa có nhiều kinh nghiệm nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

Một số chỉ tiêu chưa đạt, một số công việc chưa hoàn thành

- Các câu lạc bộ của HS trong nhà trường đã được thành lập nhưng hiệu quả hoạt động chưa cao, chưa thu hút được học sinh tham gia thường xuyên.

- Trong năm học giáo viên chưa phát huy hết hiệu quả thiết bị dạy học, tiết thực dạy tại phòng học bộ môn hiệu quả chưa như mong muốn do 1 số thiết bị được cấp từ năm 2012-2013, nay đã hỏng hóc, thiếu đồng bộ, không đảm bảo theo yêu cầu đổi mới của chương trình GDPT 2018.

7.2. Tổ chức bộ máy nhà trường

* **Chi bộ:** Tổng số đảng viên: 20 đ/c = 86,9%;

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Bí thư chi bộ;

- Đ/c Vương Quốc Đảm - Phó bí thư;

- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - Chi ủy viên;

Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

* **Hội đồng trường**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Bí thư Chi bộ, Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Vương Quốc Đảm	Phó BT Chi bộ, Phó Hiệu trưởng	P. Chủ tịch HĐ
3	Nguyễn Quang Thành	P. Chủ tịch UBND phường	Ủy viên
4	Bùi Thị Thu Thủy	Tổ trưởng Tổ Xã hội	Thư ký HĐ
5	Bùi Thị Nhung	Chủ tịch Công đoàn	Ủy viên
6	Lê Thị Ngọc Anh	Tổng phụ trách Đội	Ủy viên
7	Nguyễn Thu Hằng	Bí thư Đoàn thanh niên	Ủy viên
8	Tạ Thị Minh	Tổ trưởng Tổ Tự nhiên	Ủy viên
9	Nguyễn Thị Hoài Thương	Tổ trưởng Tổ Văn phòng	Ủy viên
10	Lê Thị Hè	Ban đại diện CMHS lớp 6A	Ủy viên
11	Nguyễn Anh Thư	Học sinh lớp 6A	Ủy viên

* **Cán bộ quản lý**

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Hiệu Trưởng;

- Đ/c Vương Quốc Đảm - Phó hiệu trưởng.

*** Công đoàn**

- Tổng số công đoàn viên: 23;

- Đ/c Bùi Thị Nhung - Chủ tịch;

- Đ/c Bùi Thị Hiên - Ủy viên;

- Đ/c Phạm Hồng Hạnh - Ủy viên.

- Công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống, điều kiện làm việc của cán bộ giáo viên trong nhà trường, phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể tổ chức các hoạt động tập thể, xây dựng mối quan hệ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

*** Ban Thanh tra nhân dân**

- Đ/c Vũ Thị Kiều Trang - Trưởng ban;

- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - Ủy viên.

*** Ban Đại diện CMHS**

- Bà Nguyễn Thị Nhụ - Trưởng ban;

- Bà Lê Thị Hiếu - Phó ban.

- 07 ủy viên - Trưởng Ban đại diện CMHS các lớp

*** Đoàn - Đội**

- Đ/c Nguyễn Thu Hằng - Bí thư ĐTN;

- Đ/c Lê Thị Ngọc Anh - TPT Đội.

Đoàn thanh niên cùng với Liên đội TNTP Hồ Chí Minh của nhà trường thực hiện tốt chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi, làm tốt công tác giáo dục truyền thống đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, xây dựng nề nếp, ý thức kỷ luật, ý thức tuân thủ theo pháp luật trong đội viên thiếu niên, đoàn viên.

*** Các tổ chuyên môn**

- Đ/c Tạ Thị Minh - Tổ trưởng tổ KHTN;

- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - Tổ phó tổ KHTN;

- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - Tổ trưởng tổ KHXXH;

- Đ/c Đặng Thị Ngọc Yến - Tổ phó tổ KHXXH

*** Văn phòng**

- Đ/c Nguyễn Thị Hoài Thương - Phụ Trách văn thư, thư viện;

- Đ/c Dương Thị Trang - Phụ trách thiết bị, thủ quỹ, y tế;

- Đ/c Dương Xuân Dân - Kế toán.

*** Tổ tư vấn Tâm lý học đường**

Nhà trường thành lập tổ tư vấn tâm lý cho học sinh gồm 11 thành viên:

- Đ/c Nguyễn Thị Tuyết Mai - Hiệu trưởng ;
- Đ/c Nguyễn Thị Thu Hằng - Bí thư Đoàn thanh niên, GV môn Ngữ văn - GD&ĐT;
- Đ/c Bùi Thị Thu Thủy - GV môn Ngữ văn - TT tổ Xã hội;
- Đ/c Tạ Thị Minh - GV môn Toán - TT tổ Tự nhiên;
- Đ/c Phạm Thị Hải Châu - GV môn Toán, CNTT;
- Đ/c Lê Thị Ngọc Anh - GV môn Ngữ văn, TPT Đội;
- Đ/c Nguyễn Thị Thanh Minh - GV môn Sinh học;
- Đ/c Nguyễn Văn Chức - GV môn Thể dục;
- Đ/c Dương Thị Trang - Nhân viên Y tế;
- Em Nguyễn Hải Linh - Liên đội trưởng;
- Bà Nguyễn Thị Nhụ - Trưởng Ban đại diện CMHS.

*** Ban Đại diện (BĐD) cha mẹ học sinh**

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 09 thành viên được cơ cấu đủ ở các lớp. Mỗi lớp đều có Ban đại diện cha mẹ học sinh với 3 thành viên. BĐD CMHS hoạt động dưới sự điều hành của Trưởng ban, có kế hoạch hoạt động hàng tháng đã được cùng thống nhất và thông qua với BGH và các GVCN các lớp. Nhà trường luôn tạo điều kiện để Ban Đại diện CMHS hoạt động theo kế hoạch. Giáo viên chủ nhiệm lớp thường xuyên gặp gỡ, trao đổi với CMHS để cùng chăm lo giáo dục học sinh, nhất là những em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, mồ côi, hoặc chậm tiến bộ trong học tập; động viên, khen thưởng học sinh đạt thành tích cao trong học tập, thi cử, trong hoạt động ngoài giờ lên lớp.

8. Công tác Tài chính - Kế hoạch, các nguồn lực xã hội hóa

Nhà trường sử dụng có hiệu quả nguồn tài chính được cấp, hàng năm, được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra công tác tài chính theo quy định.

Trong năm học 2021 - 2022, nhà trường thực hiện đầy đủ chế độ chính sách cho đội ngũ theo quy định; bình xét, nâng lương trước thời hạn cho 04 giáo viên.

Các nguồn kinh phí được sử dụng đúng mục đích và thực hiện công khai. Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

Về huy động xã hội: Trường nằm trên địa bàn chủ yếu phát triển kinh tế nông nghiệp, rất ít các doanh nghiệp, nhiều phụ huynh học sinh điều kiện kinh tế khó khăn do đó việc vận động xã hội hóa gặp nhiều khó khăn.

Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối kết hợp với nhà trường trang bị đủ điều kiện hỗ trợ học tập của con em: Quần áo đồng phục, sách vở,... quan tâm phong trào giáo dục nhà trường, luôn đồng hành, động viên khen thưởng học sinh tham gia các hội thi đạt kết quả cao. Tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn,

hỗ trợ học sinh ốm đau, khen thưởng đột xuất học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi, hội thi, hỗ trợ trang trí, trồng hoa ban công cửa lớp, cây xanh trên các phòng học, làm rèm cửa che nắng, lắp điều hòa tại các phòng học,...đảm bảo môi trường học đường thân thiện, an toàn.

9. Thành tích nổi bật của nhà trường

Trong năm học 2021 - 2022, mặc dù dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, học sinh ngừng đến trường trong khoảng thời gian dài, trường THCS Xuân Sơn vẫn nỗ lực thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh do đó chất lượng giáo dục toàn diện được nâng cao. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được quan tâm đầu tư, kết quả học sinh giỏi được nâng lên khá rõ rệt. Chất lượng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống có sự chuyển biến tích cực, mạnh mẽ.

- Công tác đổi mới trong quản lý có hiệu quả tốt. Đội ngũ có tích cực đổi mới phương pháp, hình thức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, quan tâm và UD CNTT hiệu quả trong giảng dạy và tổ chức các hoạt động giáo dục.

- Chất lượng giáo dục thể chất được duy trì, các hoạt động TDTT đa dạng, phong phú, sinh động. Công tác dạy bơi tại bể bơi nhà trường cho học sinh đạt kết quả tốt, được PHHS tin tưởng, ủng hộ.

- Công tác phối kết hợp với CMHS tốt đã thúc đẩy CMHS tích cực tham gia đồng hành cùng các hoạt động giáo dục của nhà trường.

*** Kết quả nổi bật như sau**

- Chất lượng giáo dục:

+ Học lực: Khá, Giỏi: 60%; Trung bình: 37,7%; Yếu: 2,4%.

+ Hạnh kiểm: Tốt: 90,8%; Khá 8,9%; Trung bình 0,3%;

+ 100% học sinh lớp 9 đủ điều kiện đề nghị công nhận tốt nghiệp THCS;

+ 42% số HS đỗ vào lớp 10 các trường THPT công lập;

+ Định hướng phân luồng HS sau tốt nghiệp THCS: $30/92 = 32,6\%$;

+ Thi học sinh giỏi: cấp thị xã 17 giải, cấp tỉnh 07 giải (02 giải Nhất: Tin và Tin học trẻ, 01 giải Nhì Văn hóa đọc Quốc gia

- Phong trào viết SKKN, GPST: có 22 SKKN và GPST được công nhận.

Trong đó:

+ Cấp trường: 21/22 loại A, 01/22 loại B;

+ Cấp thị xã: 10;

+ Cấp tỉnh: 01.

- Nhà trường chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn tâm lý trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất

lượng giảng dạy. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Đề xuất với cơ quan Tổ chức nội vụ và Phòng Giáo dục và Đào tạo bổ sung giáo viên còn thiếu do lệch cơ cấu ở môn Địa lý, Tin học.

- Hoạt động nhân đạo

+ Nuôi lợn nhân đạo để tặng quà, giúp đỡ bạn có hoàn cảnh khó khăn trong trường, lớp: 12.000.000đ.

+ Trao tặng cho học sinh nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn 30 suất quà với tổng trị giá: 4.500.000đ nhân dịp Khai giảng, Trung thu, tết Nguyên đán...

+ Chung tay đẩy lùi dịch Covid-19, CBGVNV, PHHS và học sinh nhà trường ủng hộ 16.000.000đ

*** Thi đua, khen thưởng**

- Nhà trường: Được UBND thị xã công nhận danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

- Cá nhân:

+ Cá nhân đạt danh hiệu lao động tiên tiến: 22/22 CB, GV, NV;

+ Cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 03;

+ Cá nhân được Ủy ban nhân dân thị xã tặng giấy khen: 03;

+ Cá nhân được Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen: 01.

10. Điều kiện kinh tế xã hội địa phương

Phường Xuân Sơn là đơn vị anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ. Phường phát triển kinh tế nông nghiệp và dịch vụ. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương, các mục tiêu kinh tế xã hội được xác định đúng hướng, từng bước thực hiện vững chắc, đời sống nhân dân trong phường ngày càng được cải thiện nâng cao, công tác giáo dục ngày càng được coi trọng.

Nhiều phụ huynh quan tâm đầu tư cho học tập của con em mình. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn có những gia đình làm nông có hoàn cảnh khó khăn, cha mẹ ly hôn hoặc đi làm ăn xa, các em phải ở cùng ông bà già yếu; gia đình chưa quan tâm đúng mức tới con em, ảnh hưởng đến hiệu quả công tác phối hợp giữa gia đình và nhà trường trong giáo dục học sinh.

11. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022

Trong năm học 2021-2022, trường THCS Xuân Sơn đã nhận được sự quan tâm về mọi mặt từ các cấp lãnh đạo, các ban ngành đoàn thể, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

Nhà trường đã thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng học sinh giỏi được duy trì và giữ vững, chất lượng giáo dục đạo đức có sự chuyển biến mạnh mẽ. Chất lượng giáo dục thể chất được nâng lên rõ rệt, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, TDTT đa dạng, phong phú thu hút được đông đảo học sinh tham gia.

Các lực lượng xã hội, đặc biệt là CMHS đồng thuận với các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19, nhà trường luôn đảm bảo đầy đủ các tiêu chí của trường học an toàn phòng chống dịch Covid-19, tổ chức hoạt động dạy học trực tuyến đạt hiệu quả.

*** Tồn tại**

- Một số thiết bị trong các phòng bộ môn được trang bị từ năm học 2012 - 2013, hỏng hóc và thiếu đồng bộ, không đảm bảo theo chuẩn, khó đáp ứng yêu cầu giảng dạy.

- Còn 02 giáo viên chưa đạt chuẩn, lệch cơ cấu bộ môn nên khó khăn việc phân công chuyên môn thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6,7.

- Việc sinh hoạt tổ nhóm chuyên môn đôi lúc chưa tập trung sâu vào việc bàn nội dung chuyên môn theo nghiên cứu bài học, các chủ đề, chuyên đề, các nội dung tích hợp, đổi mới phương pháp giảng dạy.

- Năng lực chuyên môn và khả năng UDCNTT của đội ngũ chưa đồng đều, một số GV ý thức tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ chưa thường xuyên.

- Một bộ phận học sinh có hoàn cảnh gia đình đặc biệt, sự phối hợp giữa gia đình với nhà trường chưa triệt để nên kết quả phối hợp giáo dục chưa cao.

*** Nguyên nhân**

- Một số giáo viên chưa thật sự tâm huyết với nghề, tinh thần tự bồi dưỡng chưa cao.

- Việc đánh giá, trao đổi rút kinh nghiệm giờ dạy cho nhau còn chưa cụ thể, sâu sát, chưa thẳng thắn để rút ra được những bài học thực sự cần.

- Địa bàn còn nhiều hộ cận nghèo, một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đến việc học tập của con em mình, công tác xã hội hóa giáo dục gặp khó khăn.

*** Những vấn cấp bách cần tập trung giải quyết**

- Đảm bảo đội ngũ giáo viên giảng dạy lớp 6,7 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tập trung bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ (ƯDCNTT, tiếng Anh, kỹ năng sử dụng phần mềm dạy học, chuyên môn bộ môn, công tác chủ nhiệm, công tác xã hội, tư vấn tâm lý...)

- Nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo các tiêu chí trường chuẩn chất lượng mức độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2 phân đầu hoàn thành trong năm 2025.

*** Những kết quả cần phát huy giá trị và định hướng phát triển giáo dục trong năm học tiếp theo**

Năm học 2022-2023, nhà trường tích cực đổi mới, đa dạng hình thức dạy học như dạy học trực tuyến, dạy học trải nghiệm,... tạo điều kiện cho học sinh học tập mọi lúc, mọi nơi, hoàn thành chương trình đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng. Chất lượng đại trà học sinh được duy trì, chất lượng mũi nhọn nâng lên, công tác giáo dục thể chất được chú trọng đạt kết quả đáng ghi nhận.

- Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6,7 và chuẩn bị các điều kiện cho thực hiện sách giáo khoa lớp 8 năm học 2023-2024.

- Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường, năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường phối hợp giữa nhà trường với gia đình và xã hội.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng đội ngũ, nâng trình độ đạt chuẩn của giáo viên. Tích cực công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, nâng cao chất lượng điểm thi vào THPT.

- Chủ động các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học ứng phó với tình hình dịch bệnh mới. Tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến.

Phần II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC THCS NĂM HỌC 2022-2023

I. Phương hướng nhiệm vụ chung

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phân đầu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với lớp 6, 7; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006

đối với lớp 8, 9, bảo đảm hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

3. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển quy mô trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

4. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục.

5. Đảm bảo thực hiện tốt mục tiêu an toàn tuyệt đối về sức khỏe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh đồng thời hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học theo chủ đề năm học 2022-2023 là *“Đoàn kết, sáng tạo, ra sức phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ và mục tiêu đổi mới, củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo”* và chủ đề công tác năm 2022 của tỉnh *“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; giữ vững đà tăng trưởng; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao”*.

II. Nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường

1. Đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch Covid-19, hoàn thành chương trình năm học và đáp ứng được yêu cầu về chất lượng giáo dục đại trà và chất lượng mũi nhọn.

2. Xây dựng và phát triển nhà trường theo hướng “Trường học hạnh phúc”. Có môi trường học tập thân thiện, có uy tín về chất lượng giáo dục và giữ vững trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và XMC đạt mức độ 3. Tiếp tục phát huy những thành tích của nhà trường, tạo được niềm tin yêu trong các cấp lãnh đạo, cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

3. Tăng cường công tác tuyên truyền để quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục trung học. Thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe thể chất và tinh thần cho học sinh.

4. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh. Thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông GDPT 2018 đối với khối lớp 6,7. Đa dạng hoá các hình thức dạy học, xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp, sẵn sàng hỗ trợ học sinh tự học, tự nghiên cứu.

5. Sử dụng có hiệu quả thiết bị, ĐDDH, đặc biệt là thiết bị công nghệ tiên tiến. Tập huấn cho đội ngũ GV sử dụng thành thạo và hiệu quả các phần mềm dạy học.

6. Sắp xếp đội ngũ hợp lý, hiệu quả, ổn định, bền vững; nâng cao hiệu quả công tác rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên nhà trường nhằm và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông.

7. Đẩy mạnh đổi mới quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục. Nâng cao chất lượng sinh hoạt của tổ, nhóm chuyên môn, nâng cao năng lực và trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm lớp; phối hợp tốt các tổ chức trong nhà trường, gia đình và các ban ngành địa phương trong việc quản lý giáo dục đạo đức, lối sống, pháp luật cho học sinh.

- Đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng; trao cho học sinh nhiều cơ hội tự học, tự nghiên cứu có sự hướng dẫn, tương tác của giáo viên; HS có nhiều cơ hội trải nghiệm để thực hành thuần thục các kỹ năng sống.

- Học sinh được phát triển toàn diện, được phát huy tối đa năng lực bản thân; hội tụ đầy đủ phẩm chất và kỹ năng cơ bản sẵn sàng hội nhập quốc tế để trở thành công dân toàn cầu.

- Giáo viên xây dựng kế hoạch bài dạy khoa học, hiệu quả; phương pháp tổ chức dạy học tích cực; kiểm tra, đánh giá theo tinh thần đổi mới; tiếp cận năng lực học sinh và thực hiện trên thiết bị dạy học hiện đại.

- Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện. Giáo viên mẫu mực, trách nhiệm, tâm huyết, năng động, sáng tạo. Học sinh được tôn trọng, đối xử bình đẳng và nhân ái. Cả thầy và trò đều được phát huy dân chủ trong khuôn khổ kỷ luật, được tạo mọi điều kiện để phát triển phẩm chất và năng lực cá nhân.

III. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác phát triển giáo dục

- Tổng số học sinh toàn trường: 360 học sinh, 9 lớp, bình quân 40 hs/lớp.
- + Khối lớp 6: 02 lớp = 88 HS;
- + Khối lớp 7: 02 lớp = 88 HS;
- + Khối lớp 8: 03 lớp = 100 HS;
- + Khối lớp 9: 02 lớp = 84 HS.
- Biên chế giáo viên được giao: 18, có mặt 18.
- Lịch cơ cấu bộ môn: thiếu giáo viên Địa lý, Tin học.

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện tốt kế hoạch phát triển đã duyệt với Phòng GD&ĐT.

- 100% số học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học có hộ khẩu trên địa bàn phường Xuân Sơn được xét tuyển vào lớp 6.

- Tuyển sinh lớp 6: 88 học sinh (duyệt KH phát triển năm 2021-2022 là 102 - do có 14 HS không có hộ khẩu trong vùng tuyển sinh).

*** Biện pháp thực hiện**

- Chủ động rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên cho các môn học, cán bộ tư vấn trường học, nhân viên phụ trách thư viện, thiết bị dạy học. Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình. Tăng cường UDCNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Đề xuất với Phòng giáo dục bổ sung giáo viên còn thiếu ở các vị trí việc làm: Địa lý, Tin học để đảm bảo đủ cơ cấu bộ môn, tránh việc phân công dạy chéo ban theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch sử dụng giáo viên chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo theo lộ trình đến năm 2023, 100% CBGVNV nhà trường đạt chuẩn trình độ đào tạo.

- Nâng cao chất lượng phổ cập THCS

+ Nhà trường, địa phương luôn làm tốt công tác PCGD, XMC theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT, ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

+ Tiếp tục phối hợp với ban ngành, chính quyền địa phương duy trì và giữ vững kết quả phổ cập THCS mức độ 3 và xóa mù chữ mức độ 2, không có học sinh bỏ học.

+ Học sinh tham gia học tập cấp học tiếp theo và học nghề đạt tỉ lệ 100% sau khi tốt nghiệp THCS.

- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Nâng cao nhận thức cho CBGVNV và CMHS về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh cấp THCS sau khi tốt nghiệp. Cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

- Tiếp tục tham mưu PGD&ĐT, UBND phường Xuân Sơn, UBND thị xã

hoàn thành việc cấp sổ đỏ cho nhà trường với diện tích đất đảm bảo theo tiêu chuẩn của trường Chuẩn quốc gia, đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường để thực hiện công tác xây dựng và giữ vững trường THCS đạt Kiểm định chất lượng mức độ 3, Chuẩn quốc gia mức độ 2 gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã.

2. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Thực hiện chương trình kế hoạch giáo dục các môn học

Nhà trường tiếp tục thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018. Chủ động chuyển đổi linh hoạt, phù hợp với điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu thực hiện song song Chương trình và sách giáo khoa (CT GDPT 2006 và CT GDPT 2018). Thực hiện hiệu quả, chất lượng các hình thức, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học; Tổ chức dự giờ thăm lớp, rút kinh nghiệm trong tổ, nhóm chuyên môn; góp ý cho nhau để xây dựng Kế hoạch bài dạy và tổ chức các hoạt động dạy học trên lớp phù hợp với từng đối tượng học sinh. Tổ chức hội thảo, tọa đàm trao đổi chuyên đề liên trường để học hỏi lẫn nhau, chia sẻ, đúc rút kinh nghiệm. Trong quá trình thực hiện, liên tục đánh giá, rút kinh nghiệm, điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế nhà trường. Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học, chủ đề dạy học phù hợp, theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động trải nghiệm giúp học sinh vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương, khả năng học tập của học sinh.

Căn cứ Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH của SGD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục, nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học và kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị, đồng thời đảm bảo dạy học theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực của người học.

a. Quy định thời gian học

- Tổng thời gian thực học là 35 tuần (học kỳ I: 18 tuần thực học, học kỳ II: 17 tuần thực học).

- Ngày tựu trường: 29/8/2022 (Thứ 2);
- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2022 (Thứ 2);
- Học kỳ I: Từ ngày 5/9/2022 (Thứ 2) đến ngày 07/01/2023 (Thứ 7);
- Học kỳ II: từ ngày 09/01/2023 (Thứ 2) đến ngày 24/5/2023 (Thứ 4);
- Kết thúc năm học: 30/5/2023 (Thứ 3).

b. Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2018

- Tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện CT GDPT 2018 của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2000 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (gọi tắt là Công văn số 5512) và hướng dẫn triển khai Công văn số 5512 tại Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 của Sở GDĐT.

Việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 thực hiện theo Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GDĐT (Gọi tắt là Công văn số 1496), hướng dẫn triển khai Công văn số 1496 tại Công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GDĐT và Công văn 817/PGD&ĐT ngày 02/8/2022 của Phòng GD&ĐT.

Theo điều kiện thực tế nhà trường, Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên.

Chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022 - 2023 cần lưu ý củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, do tinh giản nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ứng phó với dịch Covid-19 năm học trước.

c. Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2006

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, nhà trường thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát

triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020 - 2021. Chú trọng tăng cường bổ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 (CT GDPT 2006) học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

Tiếp tục tổ chức dạy học môn Tin học cho lớp 8,9 theo CT GDPT 2006 theo hướng dẫn tại Công văn 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2019 về việc hướng dẫn dạy môn Tin học trong các trường phổ thông từ năm học 2019-2020, bảo đảm dạy đủ chương trình của cấp học do Bộ GD&ĐT ban hành. Tăng cường các nội dung bổ trợ theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị cho học sinh học tập môn này ở cấp THPT, vận hành, khai thác phát huy tối đa công suất và hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) của nhà trường, của ngành.

Tiếp tục thực hiện dạy học tự chọn chủ đề bám sát các môn Tiếng Anh, Toán, Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT, bảo đảm đủ thời lượng dạy học tự chọn trong từng học kì theo quy định.

d. Chương trình giáo dục các môn học

- **Đối với lớp 6,7** thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 23/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT.

MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	Số tiết/tuần
	Lớp 6,7
Ngữ văn	4
Toán	4
Ngoại ngữ	3
Giáo dục công dân	1
Lịch sử và Địa lí	3
Khoa học tự nhiên	4
Công nghệ	1
Tin học	1
Giáo dục thể chất	2
Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật)	2
Hoạt động giáo dục bắt buộc	
Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	3
Nội dung giáo dục địa phương	1
Tổng số tiết học/năm học <i>(không kể các môn học tự chọn)</i>	1015

Số tiết học trung bình/tuần	29
------------------------------------	-----------

- **Đối với lớp 8,9**, thực hiện theo chỉ đạo tại Công văn số 2197/SGDDT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021.

MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	SỐ TIẾT/TUẦN	
	Lớp 8	Lớp 9
Ngữ văn	4	5
Toán	4	4
Giáo dục công dân	1	1
Vật lý	1	2
Hóa học	2	2
Sinh học	2	2
Lịch sử	1,5	1,5
Địa lý	1,5	1,5
Âm nhạc	1	0,5
Mĩ thuật	1	0,5
Công nghệ	1,5	1
Thể dục	2	2
Ngoại ngữ	3	2
Giáo dục tập thể (Chào cờ, SHL)	2	2
Giáo dục ngoài giờ lên lớp	2 tiết/tháng	
Giáo dục hướng nghiệp	1 tiết/tháng	
Giáo dục nghề phổ thông	Tích hợp theo điều kiện của nhà trường	
Tự chọn	Bố trí học tự chọn 70 tiết/năm.	
Hoạt động STEM	Hoạt động trải nghiệm STEM 18 tiết/năm	

đ. Dạy và học ngoại ngữ

*** Mục tiêu**

- Đối với lớp 6,7: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT.

- Đối với lớp 8,9: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT; tiếp tục thực hiện Chương trình Tiếng Anh thí điểm đối với khối lớp 8.

- Ngoài nội dung chương trình theo quy định, căn cứ vào điều kiện thực tế, nhà trường xây dựng các chuyên đề ôn tập, tăng cường dạy buổi 2 cho học sinh có nhu cầu.

- Để nâng cao chất lượng bộ môn, cùng với việc dạy và học, nhà trường tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu, trải nghiệm và thực hành giao tiếp Tiếng Anh trong điều kiện thực tế

- Xây dựng kế hoạch cụ thể duy trì và phát triển quy mô Câu lạc bộ Tiếng Anh; tổ chức các hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong nhà trường theo Công văn số 971/PGD&ĐT ngày 31/8/2022 của Phòng GD&ĐT nhằm nâng cao chất lượng dạy và học đối với giáo viên và học sinh đặc biệt chất lượng học sinh lớp 9 thi tuyển sinh lớp 10 THPT công lập.

- Đề xuất cải tạo, đầu tư các trang thiết bị tiên tiến cho phòng học ngoại ngữ để đảm bảo yêu cầu dạy học ngoại ngữ trong nhà trường, thực hiện có hiệu quả Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân” giai đoạn 2017-2025.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy với đủ 4 kỹ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Áp dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

- Vận dụng định dạng đề thi theo hướng dẫn tại Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2016-2017.

*** Chỉ tiêu**

- 48,8% học sinh nhà trường được học tiếng Anh CTGDPT 2018 ở khối lớp 6,7;

- 27,9% học sinh nhà trường được học chương trình tiếng Anh 10 năm ở khối lớp 8;

- 23,3% học sinh nhà trường được học chương trình tiếng Anh 7 năm ở khối lớp 9;

- 100% học sinh đảm bảo 4 kỹ năng: Nghe - Nói - Đọc - Viết.

- Tổ chức 01 cuộc giao lưu Tiếng Anh cấp trường, thi Olympic tiếng Anh, thi IOE, CLB tiếng Anh,... các trường trong cụm nhằm phát huy khả năng giao tiếp, nghe, nói của học sinh.

- 100% giáo viên tiếng Anh sử dụng tiếng Anh trong lớp học.

*** Giải pháp**

- Chỉ đạo nhóm tiếng Anh thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ, theo kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 26/4/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2020 “Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025”.

+ Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng tích cực hóa hoạt động của người học; khuyến khích giáo viên áp dụng mô hình dạy học theo các hoạt động giao tiếp, lấy hoạt động giao tiếp vừa là mục đích vừa là phương tiện dạy học; tạo điều kiện để học sinh thực hành giao tiếp bằng tiếng Anh; đa dạng hóa các hình thức dạy học, các hoạt động ngoại khóa để nâng cao kỹ năng giao tiếp cho giáo viên và học sinh.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu, sinh hoạt chuyên môn trong nhóm chuyên môn của nhà trường, tổ chức chuyên đề dạy học Tiếng Anh giữa các trường trong cụm 2 để học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.

- Để nâng cao chất lượng dạy học bộ môn, nhà trường đẩy mạnh công tác bồi dưỡng chuyên môn cho GV tiếng Anh để giúp đỡ nhau nâng cao tay nghề, tích lũy kinh nghiệm giảng dạy bộ môn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ dạy học. Yêu cầu cá nhân GV tiếng Anh xây dựng kế hoạch, xác định lộ trình tự bồi dưỡng, nhóm tiếng Anh xây dựng kế hoạch hỗ trợ, giúp đỡ, Tổ CM xây dựng kế hoạch bồi dưỡng tại tổ, BGH kết nối với GV tiếng Anh trong cụm trường, thị xã để hỗ trợ GV các kỹ năng còn yếu.

- Yêu cầu giáo viên tích cực sử dụng ngôn ngữ lớp học bằng tiếng Anh, sử dụng có hiệu quả các phương tiện hỗ trợ dạy học, các thiết bị nghe nhìn phục vụ việc rèn luyện kỹ năng trong giờ học ngoại ngữ,...

- Triển khai cuộc thi IOE trong HS. Giao cho đ/c Yến tổ chức ôn luyện cho HS, phối hợp với đ/c Châu phụ trách CNTT hướng dẫn HS cách thức làm bài thi trên internet.

- Nhóm tiếng Anh xây dựng kế hoạch, tổ chức giao lưu tiếng nhằm phát triển năng lực học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và chương trình giáo dục, tăng cường các hoạt động học tập ngoài lớp học, tạo không khí vừa học vừa chơi cho học sinh,...Tăng cường tổ chức các hoạt động tạo cơ hội cho học sinh giao lưu, trải nghiệm và thực hành giao tiếp Tiếng Anh trong điều kiện thực tế.

- Năm học 2022 - 2023, tổ chức cho 100% học sinh khối lớp 6,7 được học chương trình sách giáo khoa Tiếng Anh theo chương trình GDPT 2018. Tiếp tục triển khai giảng dạy chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm cho học sinh khối 8; chương trình Tiếng Anh hệ 7 năm cho học sinh khối 9.

- Thực hiện triệt để, hiệu quả đổi mới, kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực môn Tiếng Anh của học sinh (Công văn số 5333/GDTrH-BGD&ĐT ngày 29/9/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số

3333/BGD&ĐT-GDTrH ngày 17/7/2016 của Bộ Giáo dục về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực Tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2016-2017).

- Ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm dạy học tiên tiến, vào mỗi bài dạy, mỗi hoạt động học của HS.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức xã hội, nhất là đối với học sinh, CB, GV, NV và CMHS về lợi ích dạy và học ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu hội nhập, thu hút sự quan tâm, đóng góp của cộng đồng cho công tác dạy và học ngoại ngữ.

2.1.2 Kế hoạch các hoạt động giáo dục

a. Kế hoạch các hoạt động giáo dục bắt buộc

Thực hiện bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình tổ chức các Hoạt động giáo dục bắt buộc, cụ thể:

TT	HĐGD	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
		HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN	HK I	HK II	CN
1	Sinh hoạt tập thể	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
2	Sinh hoạt lớp	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35
3	Trải nghiệm HN	18	17	35	18	17	35						
4	HĐ NGLL							10	8	18	10	8	18
5	HĐGD STEM	9	9	18	9	9	18	9	9	18	9	9	18
6	GDHN										4	5	9

*** Mục tiêu**

Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường theo hướng sắp xếp lại các nội dung dạy học, áp dụng triệt để các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực. Nghiêm túc thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; Kế hoạch số 250/KH-UBND ngày 24/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về thực hiện chương trình “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”; Tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học; thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, các nội dung trọng tâm: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; pháp luật, phòng chống tệ

nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, Tăng trưởng xanh, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

*** Giải pháp**

Từ đầu năm học, nhà trường triển khai xây dựng kế hoạch cụ thể, sát với điều kiện nhà trường. Đội ngũ cán bộ tổ, nhóm và TPT, ĐTN cùng thống nhất xây dựng nội dung, chương trình các hoạt động tập thể; xây dựng Kế hoạch số 172/KH-LĐTrTHCS ngày 19/9/2022 về việc tổ chức sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề hàng tuần, đảm bảo được mục tiêu của giờ hoạt động, nội dung thể hiện rõ chủ điểm, cách thức tổ chức hoạt động trong giờ hoạt động tập thể. Từ đó các đồng chí giáo viên chủ nhiệm lập kế hoạch tổ chức hoạt động cụ thể ở lớp mình.

- Bám sát chỉ đạo của ngành, nhà trường đã xây dựng Kế hoạch số 181/TrTHCS ngày 23/9/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục QPAN, Kế hoạch số 182/KH-TrTHCS ngày 23/9/2022 về việc Phát động phong trào thi đua “Học tập và làm theo Bác”; Kế hoạch số 184/KH-TrTHCS ngày 27/9/2022 chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp năm học 2022 -2023; Kế hoạch số 200/KH-TrTHCS ngày 03/10/2022 về việc triển khai công tác tư vấn tâm lý học đường năm học 2022-2023;

- Căn cứ vào Kế hoạch giáo dục Phòng GD&ĐT và dựa vào thực tế, nhà trường xây dựng thời khoá biểu các giờ hoạt động tập thể. Triển khai tổ chức các giờ Hoạt động tập thể hoạt động Đội gắn với các ngày lễ lớn trong năm:

+ Mỗi lớp được phân công đảm nhiệm nhiệm vụ của tuần sẽ tổ chức sinh hoạt dưới cờ bao gồm: Tổ chức nghi lễ chào cờ, tổ chức các hoạt động xây dựng văn hóa nhà trường, truyền thông các vấn đề xã hội, tuyên truyền các dịch bệnh, ATGT, Phòng chống TNNT, đuối nước, chia sẻ cảm xúc, giới thiệu sách.... GVCN phối hợp TPT, CMHS xây dựng Kế hoạch tổ chức theo chủ đề đã phân công, tổ chức cho HS tập luyện, tổng duyệt vào thứ 7 hàng tuần.

+ Sinh hoạt lớp các hoạt động sinh hoạt theo chủ đề theo chương trình: tìm hiểu truyền thống nhà trường, giới thiệu sách, các hoạt động truyền thông trong lớp học, triển khai các phong trào của nhà trường.

+ Tổ chức các hoạt động NGLL theo chủ đề tháng, kỷ niệm ngày lễ lớn.

- Tổ chức các hoạt động tập thể (hoạt động chào cờ đầu tuần và sinh hoạt lớp 02 tiết/tuần) với những nội dung thiết thực tạo hứng khởi cho học sinh giúp học sinh say mê học tập, yêu thích mái trường. Tạo dựng phong trào học tập cho học sinh góp phần giáo dục ý thức đạo đức, tham gia các hoạt động vì cộng đồng cho học sinh. Hoạt động giáo dục tập thể được bố trí trong thời khóa biểu của nhà trường, không tính vào tiết dạy tiêu chuẩn của GV. Kế hoạch thực hiện các nội dung hoạt động tập thể được xây dựng, thực hiện theo chủ điểm hàng tháng. Nội dung sinh hoạt dưới cờ đầu tuần được tổ chức vào ngày thứ 2 hàng tuần, thời lượng 1 tiết/tuần (35 tiết/35 tuần/năm học). Tiết sinh hoạt tập thể cuối tuần, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung và tổ chức sinh hoạt vào ngày học cuối tuần, thời lượng 1 tiết/tuần (35 tiết/năm học).

- Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp đối với lớp 8,9, năm học 2022-2023 tiếp tục tổ chức thực hiện các Hoạt động giáo dục NGLL theo hướng dẫn tại công văn số 5842/BGDĐT-VP ngày 01/9/2011 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học giáo dục phổ thông và công văn 4612/BGDĐT- GDTrH ngày 03/10/2017 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018. Trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục với thời lượng tiết học cụ thể như các môn học.

- Hoạt động giáo dục hướng nghiệp được tổ chức căn cứ vào nội dung Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định 16/2006 ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT đối với lớp 9; Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”.

- Hoạt động giáo dục STEM được triển khai thực hiện theo công văn 2284/SGDĐT-GDTrH hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học từ năm học 2020-2021 nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường THCS; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường, góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM, kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT

Nhà trường chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch tổ chức dạy bài học STEM, tối thiểu 01 bài học STEM/môn/khối lớp/năm học ở các bộ môn: Vật lý, Toán, Hóa, Sinh, Công Nghệ, Tin học. Tổ chức ngày hội STEM vào tháng 2/2023.

Thành lập CLB STEM: Hoạt động GD STEM đảm bảo: 02 tiết/tháng (18 tiết/năm). Nhà trường bố trí vườn STEAM, phòng sinh hoạt với thiết bị cơ bản để thực hành theo các nội dung sinh hoạt của câu lạc bộ STEM, giáo cho GVBM đảm nhiệm vai trò điều phối hoạt động (nông nghiệp sạch 4.0: Tuyền - Ng. Minh; Lý, Công nghệ -Bích).

- Phối hợp với trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh, Viện KHAVN tiếp tục hỗ trợ hoạt động NCKH. Phát động cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học, thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng và ra mắt các CLB khoa học trong nhà trường (tuần 2/tháng 10).

b. Kế hoạch các hoạt động giáo dục không bắt buộc

b1. Các hoạt động trải nghiệm

Tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục Kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

*** Mục tiêu**

Giúp cho cán bộ quản lý, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung để xây dựng các chuyên đề dạy học trong môn học và các chuyên đề tích hợp, liên môn phù hợp với việc tổ chức hoạt động học tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh; sử dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực để xây dựng tiến trình dạy học theo chuyên đề nhằm phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh.

Tăng cường mở rộng không gian lớp học cho học sinh với phương pháp “thực học, thực nghiệm”, tạo sự tương tác hiệu quả gia đình - nhà trường, giáo viên - phụ huynh - học sinh - cộng đồng trong việc xây dựng môi trường giáo dục toàn diện, giúp học sinh tiếp cận kiến thức một cách chủ động, tích cực, sáng tạo, tiếp cận và phát triển năng lực.

*** Yêu cầu**

Nghiên cứu các hình thức trải nghiệm sáng tạo, xây dựng các hoạt động học trải nghiệm cho học sinh phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi và mục tiêu dạy học tiếp cận và phát triển năng lực.

Việc xây dựng các chủ đề dạy học trong môn học, các chủ đề và kế hoạch dạy học phải nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của chương trình giáo dục phổ thông, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và khả năng học tập của học sinh.

Xây dựng được phương án kiểm tra đánh giá học sinh: đánh giá quá trình, đánh giá sản phẩm từng phần và đánh giá cuối chủ đề.

*** Giải pháp**

+ Trải nghiệm “Tiết học ngoài nhà trường”

Chuyên môn xây dựng tiết xây dựng tiết học ngoài nhà trường trên cơ sở đảm bảo nội dung kiến thức theo quy định của phân phối chương trình phổ thông hiện hành và dựa trên thực tế tại địa phương. Phối hợp với công ty gốm Đất Việt, Công ty Green Farm 188, công ty Sông Hồng 12, Ban quản lý di tích nhà Trần, Ban chỉ huy quân sự phường Xuân Sơn, BCH quân sự thị xã Đông Triều, UBND các xã phường có di tích lịch sử trên địa bàn thị xã,... để xây dựng các tiết học ngoài nhà trường phù hợp nhu cầu, tâm sinh lý của học sinh. Nội dung đảm bảo đáp ứng chuẩn kiến thức và kỹ năng của chương trình giáo dục địa phương hiện hành gắn kết kiến thức với thực tế để đúc kết được kiến thức, kinh nghiệm sản xuất. Nhà trường sẽ xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết cho từng chủ đề trải nghiệm ngoài nhà trường trước khi triển khai đưa vào thực hiện và phải đảm bảo tối thiểu có 02 chủ đề trải nghiệm ngoài nhà trường/khối lớp/năm học. *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

+ Trải nghiệm “tiết học thực tế trong nhà trường”

Với mục tiêu chuyển từ hướng tiếp cận nội dung sang hướng tiếp cận năng lực, nhà trường chú trọng việc tăng cường các hoạt động trải nghiệm thực tế nhằm giáo dục đạo đức, lối sống và rèn luyện kỹ năng cho học sinh. Năm học 2022 - 2023, nhà trường tiếp tục phối hợp với trung tâm Kỹ năng sống MaxViet tổ chức dạy Kỹ năng sống cho khối lớp 6,7. Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng thường xuyên tổ chức dự giờ các tiết dạy kỹ năng sống để nắm bắt tình hình giảng dạy và chỉ đạo kịp thời.

Nhà trường thành lập 4 Câu lạc bộ: Câu lạc bộ STEM; Câu lạc bộ Tiếng Anh, CLB Nghệ thuật - Truyền thông; CLB TDTT. Thông qua sinh hoạt ngoại khóa của những nhóm học sinh có cùng sở thích, năng khiếu, dưới sự điều phối của các thầy cô giáo có kinh nghiệm, các em được sinh hoạt trong môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa HS - HS, HS - GV, học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kỹ năng của học sinh *(Có các Kế hoạch cụ thể)*.

b2. Kỹ năng sống

*** Mục tiêu**

- Triển khai hoạt động dạy kỹ năng sống cho học sinh nhằm tăng cường phát triển các phẩm chất và năng lực cho học sinh nhà trường, giúp các em biết chủ động tích cực thực hiện những công việc của bản thân trong học tập và trong cuộc sống...

- Triển khai đến 176 học sinh và CMHS khối 6,7 để đăng ký tham gia học tự nguyện.

*** Giải pháp**

- Ký hợp đồng với Công ty MaxxViet triển khai kế hoạch tổ chức hoạt động dạy kỹ năng sống cho học sinh.

- Căn cứ trên tinh thần tự nguyện, hợp tác và tôn trọng học sinh và phụ huynh học sinh, nhà trường sẽ sắp xếp lịch của bộ môn kỹ năng sống không ảnh hưởng đến thời khóa biểu chính của học sinh tại trường, thỏa thuận với MaxxViet về kinh phí, khấu hao tài sản cho nhà trường để sử dụng cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ việc dạy học kỹ năng sống.

- Phối hợp với Công ty MaxxViet tuyên truyền, phổ biến chương trình giáo dục kỹ năng sống đến học sinh và cha mẹ học sinh trong buổi họp đầu năm, qua các kênh thông tin của GVCN tạo sự đồng thuận của CMHS; thường xuyên dự giờ, đánh giá những chuyển biến trong thái độ và hành vi của học sinh.

2.1.3. Thực hiện các hoạt động giáo dục khác

a. Tăng cường nề nếp, kỷ cương, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh, bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện.

*** Tăng cường nề nếp, kỷ cương trong nhà trường**

- Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm kỷ cương, nề nếp trong nhà trường: nề nếp ra vào lớp, nội quy của CB, GV, NV, quy chế chuyên môn.

- Tăng cường thực hiện dân chủ hóa trường học, đảm bảo công khai, minh bạch, đoàn kết nội bộ, chống cửa quyền, chống tham nhũng, lãng phí. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xây dựng sự tâm huyết với nghề, trách nhiệm cao với công việc

- Tổ chức cho giáo viên cam kết thực hiện các quy định về dạy thêm học thêm. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý việc dạy thêm của giáo viên.

*** Rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.**

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả công tác tư vấn tâm lý cho học sinh theo Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 17/12/2017 của Bộ GDĐT. Nhà trường đã bố trí phòng tư vấn tâm lý học đường, ra quyết định thành lập tổ TVTL học đường, Quyết định ban hành quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động tư vấn tâm lý cho học sinh.

- Triển khai xây dựng và thực hiện Bộ quy tắc ứng xử trong nhà trường căn cứ hướng dẫn tại Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/04/2019 của Bộ GDĐT.

- Triển khai công tác xã hội trong trường học theo Thông tư số 33/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT. Ban tư vấn có kế hoạch đề tư vấn cho học sinh kỹ năng sống, văn hóa ứng xử và giúp đỡ các em vượt qua khó khăn trong học tập và rèn luyện.

- Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chủ điểm, các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục đạo đức, hình thành nhân cách, lối sống văn minh, lành mạnh, tích cực cho học sinh Xuân Sơn.

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng chống và giảm nhẹ thiên tai; trách nhiệm bảo vệ của công, tiết kiệm điện nước, xây dựng môi trường xanh sạch đẹp; có ý thức phòng chống ma túy và các tệ nạn xã hội; chấp hành luật giao thông và góp phần hình thành văn hoá giao thông và văn minh đô thị; tích cực tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường...

- Tuyên truyền việc nghiêm chỉnh chấp hành những quy định về trật tự an toàn giao thông đến toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh thông qua các buổi chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, họp hội đồng sư phạm... Tổ chức đội cờ đỏ hướng dẫn phân luồng giao thông tại khu vực cổng trường. Cho học sinh kí cam kết chấp hành tốt luật giao thông và ứng xử văn minh khi tham gia giao thông.

- Tiếp tục triển khai tổ chức các lớp học bơi miễn phí cho học sinh, tăng cường tập huấn rèn luyện kỹ năng cứu đuối, thực hành nhận diện nguy cơ xảy ra hiểm họa đuối nước.

- Phối hợp với công an PCCC thị xã Đông Triều tổ chức diễn tập phòng cháy chữa cháy để CBGVNV và học sinh có kỹ năng thoát nạn và giúp đỡ cộng đồng xung quanh khi có sự cố cháy nổ xảy ra.

- Đa dạng hóa các hoạt động trải nghiệm thông qua hoạt động của các câu lạc bộ Nghệ thuật - Truyền thông, TDTT, STEM, Tiếng Anh.

- Tiếp tục triển khai tốt các phong trào thi đua Trường học Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn - Thân thiện, chung tay giúp đỡ người nghèo. Tư vấn cho cha mẹ học sinh và học sinh để giúp các em vượt qua những khó khăn gặp phải trong học tập và sinh hoạt; cùng với phụ huynh học sinh tăng cường giáo dục giá trị gia đình, xây dựng văn hóa gia đình trên nền tảng truyền thống văn hóa dân tộc.

- Đẩy mạnh phòng chống bạo lực học đường; ngăn chặn kịp thời, có hiệu quả tình trạng xâm hại trẻ em, tệ nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em. Học sinh cam kết không bạo lực, không mang theo và sử dụng hung khí và vật dễ gây sát thương. Nhà trường tăng cường công tác quản lý học sinh, xử lý các học sinh vi phạm bằng các biện pháp kỷ luật tích cực.

*** Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện**

- Khuôn viên nhà trường, các công trình phục vụ dạy và học, sinh hoạt của cán CB, GV, NV, HS đảm bảo vệ sinh sạch sẽ, ngăn nắp, gọn gàng, khoa học.

- Có cây xanh bóng mát phủ xanh các dãy phòng học, sân trường và khuôn viên nhà trường. Cây xanh, bồn hoa, vườn trường được chăm sóc thường xuyên, một phần được phân công chuyên trách cho các lớp thực hiện lao động chăm sóc làm đẹp khuôn viên trường lớp, tạo phong trào thi đua sôi giữa các lớp.

- Tổ chức phân loại rác từ lớp học, có hệ thống thùng rác dành riêng cho từng loại rác thải trong lớp học, đặt ở vị trí hợp lý, đảm bảo mỹ quan và được xử lý hàng ngày.

- Có nước sạch để sử dụng, có hệ thống mương tiêu đảm bảo thoát nước.

*** Giáo dục phòng, chống tham nhũng**

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 8784/BGDDĐT-GDTrH ngày 06/12/2013 của Bộ GDĐT về việc thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng chính phủ. Làm tốt công tác tuyên truyền nội dung phòng, chống tham nhũng với nhiều hình thức khác nhau thông qua các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, tích hợp, lồng ghép trong giờ học chính khóa.

*** Chú trọng giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới biển đảo**

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật biển Việt Nam được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 21/6/2012 đến toàn thể cán bộ, giáo viên, học sinh. Thông qua các hoạt động ngoại khóa, các chương trình hoạt động của Đoàn, Đội; lồng ghép vào nội dung các môn học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc,... để giới thiệu, làm rõ các nội dung về đường cơ sở, nội thủy, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế, thềm lục địa, các đảo, quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa và quần đảo khác thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam; hoạt động trong vùng biển Việt Nam; phát triển kinh tế biển; quản lý và bảo vệ biển, đảo. Khai thác có hiệu quả nguồn tư liệu, thông tin trên website <http://vasi.gov.vn> (Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam); <http://dangcongsan.vn/bien-dao-viet-nam.html>, <http://dangcongsan.vn/luat-bien-viet-nam.html> (Báo điện tử Đảng Cộng Sản Việt Nam); <http://biengioilanhtho.gov.vn> (Ủy ban Biên giới quốc gia), nhằm làm cho cán bộ, giáo viên, học sinh nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước về bảo vệ chủ quyền biển đảo, biên giới quốc gia. Khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa. Đấu tranh chống lại luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch với âm mưu độc chiếm biển Đông cũng như làm mất ổn định an

ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội nhằm giữ vững toàn vẹn chủ quyền, lãnh thổ của Tổ quốc.

*** Sử dụng nguồn năng lượng tiết kiệm**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức đến cán bộ, giáo viên, phụ huynh và học sinh hiểu được mục tiêu giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, rèn luyện thói quen sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ở mọi nơi trong đời sống xã hội.

- Nội dung sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả được dạy học tích hợp liên môn vào 4 môn Vật lí, Sinh học, Công nghệ và Địa lí. Nguyên tắc: lồng ghép các nội dung tích hợp vào bài học một cách tự nhiên, phù hợp với nội dung bài học, gắn với thực tế và không làm quá tải bài học.

Kiểm tra đánh giá dạy học tích hợp được lồng ghép trong kiểm tra đánh giá của môn học, cần chú ý kiểm tra năng lực vận dụng kiến thức để giải quyết các vấn đề về tích hợp trong học tập và thực tiễn cuộc sống. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; tuyên truyền Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

*** Thực hiện tốt giáo dục di sản văn hóa**

Nhà trường triển khai giáo dục di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Xây dựng kế hoạch tổ chức cho học sinh học tập tại thực địa, hoạt động trải nghiệm sáng tạo với Di sản văn hóa như: Vịnh Hạ Long, Khu di tích Lịch sử - Danh thắng Yên Tử, Khu Di tích Lịch sử nhà Trần ở Đông Triều và các khu di tích lịch sử, văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp tỉnh của thị xã Đông Triều: Cầu Cầm, Đồn Cao, Hang 73, Đình chùa Hồ Lao, Chùa Bắc Mã, Đền An Biên...

Lồng ghép giáo dục giá trị di sản lịch sử, văn hóa, nghệ thuật, du lịch bằng việc, đưa các làn điệu dân ca, trò chơi dân gian, VTCT... vào các tiết học trong các bộ môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Âm nhạc, Mỹ thuật, Giáo dục công dân, giáo dục Địa phương, HĐNGLL nhằm trang bị cho các em những kiến thức, kĩ năng cần thiết về bảo vệ di sản.

*** Giáo dục thể chất và thể thao trường học**

Tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Thông báo số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Hội nghị "Nâng cao chất lượng giáo dục

thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục”. Chú trọng hướng dẫn học sinh ôn luyện bài thể dục giữa giờ theo quy định.

Ngay từ đầu năm học 2022-2023, nhà trường đã triển khai đến học sinh bài thể dục tay không giữa giờ theo quy định nhằm nâng cao sức khỏe, Phòng chống dịch Covid 19 theo chỉ đạo tại công văn 947/PGD&ĐT ngày 03/9/2020 của PGD&ĐT.

Nhà trường phối hợp với Võ đường Đông Sơn tự, tổ chức tập luyện cho đội VĐV võ thuật nông cốt, đưa nội dung bài võ cổ truyền 36 động tác Công pháp căn bản vào tập luyện cho HS toàn trường và triển khai trong giờ thể dục giữa giờ. Nhà trường sẽ tiếp tục đưa bài võ Vovinam vào thể dục buổi sáng, thể dục giữa giờ nhằm tăng cường sức khỏe cho học sinh. Trong năm học, sẽ duy trì xuyên suốt song song bài thể dục tay không với Võ cổ truyền và Vovinam vừa nhằm tăng cường thể lực, vừa giáo dục đạo đức, truyền thống văn hóa, tinh hoa dân tộc cho học sinh.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục thể chất, đẩy mạnh các hoạt động thể dục thể thao, chăm sóc y tế trong nhà trường; chủ động, tích cực phòng chống tai nạn thương tích, triển khai mạnh mẽ phong trào dạy bơi, học bơi tại bể bơi nhà trường và hướng dẫn phòng, chống đuối nước cho học sinh. Triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 41/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ về đảm bảo dinh dưỡng hợp lý và tăng cường các hoạt động vận động nhằm nâng cao tầm vóc, thể chất học sinh, sinh viên và Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 25/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống TNTT và đuối nước”.

- Tích cực sử dụng trang thiết bị, dụng cụ hiện có một cách hợp lý để nâng cao hiệu quả giờ học. Tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu giáo dục thể chất: đường chạy điền kinh, hố nhảy xa, sân cầu lông, bóng rổ, bóng chuyền đảm bảo an toàn để đáp ứng nhu cầu dạy học môn GDTC.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Thành lập CLB TDTT, tổ chức tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao: Điền kinh, bóng đá, cầu lông, bóng bàn, khiêu vũ thể thao,... nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

*** Giáo dục đạo đức, lối sống**

- Tiếp tục thực hiện Đề tài khoa học về “Nghiên cứu, đề xuất một số giải pháp nâng cao nhận thức, hành vi của học sinh thông qua giáo dục đạo đức trong các trường THCS - THPT tỉnh Quảng Ninh” qua bộ tài liệu đã được triển khai từ năm học 2017-2018 và Kế hoạch số 229/KH-TU ngày 31/8/2018, của Tỉnh ủy Quảng Ninh kế hoạch triển khai chỉ thị 20-CT/TW ngày 18/01/2008,

của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng. Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch bài học tích hợp giáo dục đạo đức, lồng ghép nội dung Lịch sử địa phương Xuân Sơn phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục.

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc trong từng lớp học đặc biệt là sách về Bác Hồ, danh nhân đất Việt, lịch sử, văn hóa, KHKT; phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, Tủ sách lớp học, Thư viện xanh. Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách, tặng sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường, lan tỏa phong trào đến cộng đồng xã hội.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học, kế hoạch bài học tích hợp giáo dục đạo đức, lồng ghép nội dung Lịch sử Đảng bộ địa phương phù hợp với việc thực hiện chương trình, với điều kiện thực tế và theo định hướng phát triển năng lực người học ở các môn, các hoạt động giáo dục.

- Tiếp tục thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 329/SGDDĐT-GDTrH ngày 28/2/2018, của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nội dung giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai đối với giáo dục trung học từ năm 2018. Trong đó, tăng cường các nội dung liên hệ thực tiễn vấn đề bảo vệ môi trường tại địa phương nơi học sinh đang sinh sống, học tập, giúp các em nâng cao nhận thức và có những việc làm cụ thể góp phần bảo vệ môi trường. Tích cực thực hiện phân loại rác thải và không sử dụng đồ nhựa dùng một lần. *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

*** Giáo dục hướng nghiệp**

- Tiếp tục triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018, của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh phổ thông giai đoạn 2018-2025”. Tổ chức thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau THCS theo Kế hoạch số 1223/KH-BGDĐT ngày 28/12/2019, của Bộ GDĐT. Hoạt động giáo dục Nghề phổ thông tiếp tục thực hiện theo công văn số 2721/SGDDĐT-GDTrH ngày 24/10/2016, của Sở GDĐT về việc thực hiện hoạt động giáo dục nghề phổ thông cho học sinh trung học từ năm học 2016-2017.

Nhà trường tập trung thực hiện các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS. Phấn đấu đảm bảo định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS đạt 25-30% trở lên.

- Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp trong trường phổ thông; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp trong các trường trung học; phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên của thị xã, trường Cao đẳng nghề Xây dựng - Uông Bí... tổ chức các buổi tư vấn, định hướng nghề nghiệp, trải nghiệm trường nghề... cho học sinh THCS và CMHS nhằm nâng cao hiệu quả của việc định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS;

- Tăng cường công tác quản lý, CSVC, trang thiết bị dạy học gắn với giáo dục hướng nghiệp trong GDPT; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông;

b. Tham gia các cuộc thi, hội thi chuyên môn đối với giáo viên, và học sinh

*** Mục tiêu**

Nhằm giúp các thầy cô chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, giảng dạy, giúp học sinh chia sẻ kinh nghiệm trong học tập và rèn luyện góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường, phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV nhà trường tham gia các cuộc thi trực tuyến, thi tìm hiểu do Đảng, nhà nước và Bộ GD&ĐT tổ chức.

- 100% GV trực tiếp giảng dạy tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng Elearning, cuộc thi GV sáng tạo trên nền tảng CNTT.

- 40% GV trực tiếp giảng dạy tham gia cuộc thi thi GVG cấp tỉnh.

- 100% học sinh nhà trường tham gia các cuộc thi tìm hiểu (bài viết, thi trực tuyến do các cấp, các ngành phát động).

- 10-15% số học sinh nhà trường tham gia các kỳ thi, hội thi do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức.

*** Giải pháp**

- Nhà trường thường xuyên tuyên truyền và tổ chức cho CNGV và học sinh tham gia các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về chuyên môn, nghiệp vụ dành cho giáo viên do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức. Động viên CB, GV, NV, HS tích cực tham gia các cuộc thi tìm hiểu: 75 năm LLVT Quảng Ninh, lịch sử và những chiến công, Tuổi trẻ học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Tìm hiểu pháp luật trực tuyến, ATGT, Vẽ tranh về chiếc ô tô mơ ước,... *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

- Nhà trường xây dựng kế hoạch, tổ chức ôn luyện, mời chuyên gia tư vấn tổ chức các cuộc thi dành học sinh như thi HSG giỏi các bộ môn văn hoá, thi KHKT, STTTNNĐ, các cuộc thi trực tuyến tìm hiểu về lịch sử, ngày truyền thống,... gắn liền với hoạt động dạy và học chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tăng

cường hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với yêu cầu phát triển năng lực, phẩm chất học sinh.

- Hình thức tổ chức cuộc thi đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả; giáo viên và học sinh được tham gia một cách tự nguyện, miễn phí; khuyến khích hình thức thi trực tuyến để có thể luôn đảm bảo mỗi giáo viên, học sinh có duy nhất 01 tài khoản do nhà trường xác nhận và quản lý để dự thi.

- Xây dựng quỹ khen thưởng của nhà trường để khen thưởng cho GV, HS. Ban đại diện CMHS toàn trường xây dựng quỹ khen thưởng cho HS. Tổ chức thực hiện khen thưởng động viên khích lệ kịp thời cho GV, HS đạt thành tích cao trong các cuộc thi, kỳ thi.

2.2. Thực hiện đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá

*** Mục tiêu**

- Giúp cho giáo viên có cơ sở thực tế đánh giá được những điểm mạnh và điểm yếu của mình, tự hoàn thiện hoạt động dạy học từ khâu thiết kế bài dạy, đến tổ chức hoạt động dạy học trên lớp, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, tương tác hỗ trợ học sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để phấn đấu không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học.

- GV đánh giá đúng thực trạng của học sinh để định hướng điều chỉnh hoạt động học của các em, tạo cơ hội cho học sinh phát triển kỹ năng tự đánh giá, giúp học sinh nhận ra sự tiến bộ của mình, khuyến khích động viên học sinh học tập.

- Việc đánh giá học sinh khối 8,9 được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; học sinh lớp 6,7 đánh giá theo Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

*** Chỉ tiêu**

- 100% các tiết dạy được thiết kế theo hướng sử dụng phương pháp kỹ thuật DH tích cực, ứng dụng CNTT.

- 100% học sinh trong lớp được tham gia hoạt động học tập trên lớp và hỗ trợ học tập ở nhà thông qua CMHS, thầy cô giáo, bạn bè trong nhóm, được kiểm tra các nhiệm vụ, hoạt động dạy học và giáo dục.

- 100% các môn học thực hiện đánh giá thực chất, khách quan, công bằng, bình đẳng dựa trên năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- 100% các môn học có ngân hàng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ được xây dựng từ đầu năm học.

*** Giải pháp**

- Xây dựng KH bài dạy đảm bảo yêu cầu về phương pháp kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra đánh giá trong quá trình dạy học.

- Liên kết mở rộng để tổ chức hoạt động chuyên đề cấp cụm trường về việc phát triển năng lực phẩm chất HS. Sử dụng hiệu quả thiết bị dạy học và phòng học bộ môn.

- Chú trọng hoạt động hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu SGK và tài liệu tham khảo để tiếp cận, vận dụng kiến thức trước khi đến lớp; học sinh tích cực tham gia xây dựng bài. Giáo viên dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho HS báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, phản biện, bảo vệ kết quả.

- Giáo viên tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác chuyên môn và nghiệp vụ; soạn và giảng bài giảng điện tử; hỗ trợ cá nhân, nhóm học sinh thực hiện nhiệm vụ ở nhà. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả các nội dung tích hợp.

- Tổ chức hiệu quả các hoạt động VHVN -TĐTT tăng cường khả năng giao lưu hợp tác, tạo tâm thế học tập tích cực, hăng say cho HS giúp giáo viên và học sinh có nhiều cơ hội trải nghiệm.

- Tổ chức thi GV dạy giỏi cấp trường, động viên khích lệ, giáo viên đủ điều kiện tham gia cuộc thi GV dạy giỏi cấp tỉnh. Phân công đội ngũ GV cốt cán hỗ trợ kịp thời để GV tự tin tham gia dự thi, giao lưu học hỏi chia sẻ kinh nghiệm, phát huy tinh thần sáng tạo đổi mới PPDH trong đội ngũ nhà trường.

- Tổ chuyên môn tăng cường dự giờ rút kinh nghiệm. Chuẩn bị và tổ chức hội nghị chuyên đề cấp tổ, trường và cụm trường về đổi mới nâng cao chất lượng giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kết hợp đánh giá đề tài sáng kiến kinh nghiệm để đánh giá giáo viên đăng ký dự thi GV dạy giỏi.

- Từ đầu năm học, hướng dẫn học sinh (nhất là lớp 6) phương pháp học tập hiệu quả. Chỉ đạo Liên đội xây dựng phong trào thi đua “Đôi bạn cùng tiến” nhằm giúp đỡ nhau trong học tập và trong cuộc sống hàng ngày...

- Xây dựng chủ đề dạy học, tích hợp dạy lồng ghép các nội dung như: phòng chống tham nhũng, phổ biến pháp luật, ATGT; bảo vệ môi trường, GD KNS, giá trị sống, tổ chức các CLB nghệ thuật -Truyền thông, TĐTT... *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

- Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn sử dụng linh hoạt các phương thức tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại theo định hướng phát triển năng lực HS với nhiều giải pháp đồng bộ. Bám sát Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT, Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT của Bộ GDĐT ngày 26/8/2020, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 23/6/2021 để triển khai đúng. Đánh giá thường xuyên kết quả giáo dục của học sinh bằng nhiều hình thức.

+ Kiểm tra đánh giá định kì gồm bài kiểm tra đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì (được thực hiện thông qua bài kiểm tra trên giấy hoặc máy tính), bài thực hành, dự án học tập của cá nhân hay nhóm học sinh.

+ Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá. Kiểm tra toàn diện các năng lực môn học: kĩ năng nghe - nói tiếng Anh, kĩ năng sử dụng máy tính, kĩ năng vận dụng kiến thức tổng hợp liên môn để giải quyết vấn đề thực tế cuộc sống; năng lực sáng tạo trong trả lời các dạng câu hỏi mở, gắn với thực tiễn.

+ Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kĩ năng của học sinh.

+ Nhà trường, tổ nhóm chuyên môn xây dựng KH kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS phù hợp với KHGD từng môn học và HĐ giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức kĩ năng của CTGDPT hiện hành.

+ Giáo viên thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá: trực tiếp, trực tuyến, qua quan sát các hoạt động trên lớp, qua vở ghi hoặc sản phẩm học tập, qua kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kĩ thuật, qua báo cáo thực hành, thí nghiệm, qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập, kết hợp đánh giá kết quả và đánh giá quá trình rèn luyện, học tập.

+ Nhà trường xây dựng kế hoạch đổi mới phương pháp hình thức KTĐG phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường. Xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực HS nhằm nâng cao kết quả kiểm tra thường xuyên và định kỳ (*Có kế hoạch cụ thể để thực hiện*)

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho cán bộ, giáo viên để mỗi cá nhân chủ động và chịu trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.3. Công tác giáo dục hòa nhập

Năm học 2022 - 2023, nhà trường có 01 học sinh khuyết tật trí tuệ đang học hòa nhập tại lớp 8A.

*** Mục tiêu**

Đảm bảo sự bình đẳng và cơ hội học tập tốt trong nhà trường như mọi học sinh bình thường; giúp học sinh được phát triển trong môi trường tự nhiên, có thể tiếp cận và làm quen với nhiều kỹ năng, nhất là kỹ năng hòa nhập xã hội.

Học sinh khuyết tật đi học đầy đủ, hoà nhập với học sinh trong lớp để học tập, có kết quả học tập đạt từ trung bình trở lên, được xếp loại hạnh kiểm Khá trở lên. Cuối năm học học sinh đủ điều kiện được lên lớp 9.

*** Giải pháp**

- Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật theo hướng dẫn tại Thông tư 03/2018/TT-BGDĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật; Thông tư 26/2020/TT-BGD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Cử cán bộ, giáo viên dạy bộ môn ở lớp có học sinh hòa nhập tham gia lớp tập huấn của Sở GD&ĐT về các nội dung: Phương pháp quản lý học sinh giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật, phương pháp giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

- Nhà trường đảm bảo quyền lợi cho GVCN và GV giảng dạy các lớp có học sinh khuyết tật được hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ học sinh khuyết tật, bổ sung, quản lý và lưu giữ hồ sơ đầy đủ. Nắm tình hình hoàn cảnh gia đình, thu thập các thông tin về nhận thức, về các khả năng giao tiếp.

- Giao trách nhiệm cho giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn theo dõi, hỗ trợ, có biện pháp giáo dục phù hợp với học sinh.

- Tạo điều kiện cho học sinh mượn sách giáo khoa, đồ dùng học tập, miễn giảm các khoản thu nộp.

- Thường xuyên kiểm tra nhắc nhở việc thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật của giáo viên, kiểm tra kiến thức của học sinh về đọc viết, năng lực khi giao tiếp. Hỗ trợ giáo viên thực hiện theo kế hoạch đã được xây dựng. Tổ chức các chuyên đề, tạo điều kiện cho các giáo viên dạy các lớp hoà nhập có cơ hội trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn.

- Thông qua sổ ghi chép của GV, đánh giá khả năng của học sinh, xem thực hiện và đạt được mức độ nào, có những khả năng, những khó khăn, có mặt tích cực, mặt mạnh mà học sinh đạt được, từ đó đưa ra những quyết định điều chỉnh kịp thời, có biện pháp giúp đỡ phát triển khả năng nhận thức, khả năng giao tiếp, khả năng xã hội và hoà nhập vào cộng đồng theo từng giai đoạn.

- Khuyến khích, động viên giáo viên, phụ huynh và học sinh khuyết tật thực hiện kế hoạch *(Có kế hoạch cụ thể để thực hiện)*.

2.4. Quản lý chất lượng giáo dục toàn diện

* **Mục tiêu:** Giữ vững thành tích đã đạt được, duy trì phần đầu trong top trường THCS có chất lượng giáo dục cao của thị xã.

*** Chỉ tiêu**

- **Học sinh khối 8, 9;**

- + Hạnh kiểm: Tốt 95% ; Khá 4.7% ; TB 0,3%, Yếu: 0;
- + Học lực: Giỏi: 28%; Khá: 41%; TB: 31%; Yếu: 0;
- + 100% tốt nghiệp THCS (Giỏi: 26%; Khá: 32%; TB: 42%).

- Học sinh khối 6, 7

- + Kết quả rèn luyện: Mức tốt: 97%; Mức khá: 3%.
- + Kết quả học tập: Mức tốt: 25%; Mức khá: 41%; Mức đạt: 34%.

Các kỳ thi của học sinh

- + Các môn văn hóa lớp 9: cấp thị xã: 15 giải; cấp tỉnh: 05 giải.
- + Cuộc thi KHKT cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh: 01 giải.
- + Thi STTNND cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh từ 01 giải.
- Tổ chức 02 hoạt động TNST ngoài nhà trường/khối lớp.
- Định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS từ 30 -35%.
- Học sinh lớp 9 thi đỗ vào trường THPT công lập 60-65%.

*** Giải pháp**

- Chủ động đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của HS, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý; thực hiện nghiêm túc trong kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của HS.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, GV tăng cường hiệu quả công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu kém. Động viên HS và CMHS tạo điều kiện cho con tham gia ôn luyện các đội tuyển HSG ở các môn thi. Bồi dưỡng kinh nghiệm bồi dưỡng HS giỏi cho GV ôn luyện. *(Có kế hoạch triển khai cụ thể)*

- Đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; cuộc vận động “Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm”; phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương sáng về đạo đức, tự học và sáng tạo”...

- Nhà trường luôn gắn giáo dục văn hóa với giáo dục nhân cách, kỹ năng sống trong mỗi bài giảng, mỗi hoạt động ngoài giờ lên lớp để tạo nhiều sân chơi bổ ích và lý thú thu hút sự tham gia tích cực của các em HS.

- Phối hợp thường xuyên với gia đình nắm bắt tư tưởng, động viên những học sinh có thành tích học tập tốt để các em tích cực hơn nữa, phát huy khả năng tư duy, tìm tòi, sáng tạo, để đáp ứng yêu cầu cao của các cuộc thi HSG. Đối với những học sinh yếu kém, học sinh chưa ngoan, kịp thời hỗ trợ học tập và rèn luyện, quan tâm, theo sát để kịp thời ngăn chặn, điều chỉnh những dấu hiệu chệch mảng, chán nản trong học tập, dấu hiệu vi phạm nội quy, kỷ luật của học sinh.

3. Công tác xây dựng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; cảnh quan môi trường trong, ngoài nhà trường

*** Mục tiêu**

- Sử dụng có hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với nguồn tiết kiệm chi tiêu của nhà trường để bổ sung cơ sở vật chất phục vụ hoạt động dạy và học trong nhà trường.

- Rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và mua sắm bổ sung kịp thời.

- Tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học;

- Phát huy hiệu quả của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học, thư viện xanh. Đưa thư viện về đúng vị trí chức năng là địa chỉ cung cấp thông tin phục vụ nhu cầu tìm tòi, nghiên cứu, nơi làm việc yên tĩnh của CBGVNV, HS.

- Cảnh quan nhà trường đảm bảo Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn.

- Tiếp tục bổ sung, đầu tư CSVC duy trì công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 và kiểm định chất lượng cấp độ 3.

*** Chỉ tiêu**

- 100% các tiết dạy của giáo viên có sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học, UDCNTT.

- Mỗi nhóm 3-5 giáo viên có 01 giải pháp cải tiến hoặc 01 sản phẩm DDDH tự làm: phim mô phỏng, mô hình...

- Mỗi năm bổ sung từ 20-30 đầu sách (100-120 quyển) cho thư viện nhà trường. Tủ sách lớp học được bổ sung, trao đổi sách thường xuyên.

*** Giải pháp**

1. Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước để tăng cường cơ sở vật chất, phòng học bộ môn, thiết bị dạy học, thư viện, nhà vệ sinh,... đảm bảo các tiêu chí về KĐCLGD và xây dựng trường THCS đạt chuẩn quốc gia theo tiêu chuẩn trường phổ thông (Thông tư số 13, 14/2020/TT-BGD&ĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT) và đáp ứng các mục tiêu, tiêu chí xây dựng đô thị văn minh.

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình môn học; tiếp tục đầu tư, quy hoạch khu vực sân chơi, sân tập, nhà tập và các cơ sở vật chất khác để đáp ứng nhu cầu học tập môn Giáo dục thể chất của học sinh.

2. Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Sở GD&ĐT về công tác quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học: Công văn số 805/SGD&ĐT-GDTrH ngày 12/4/2018 về việc tăng cường công tác quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả thiết bị đồ dùng, phòng học ứng dụng CNTT tiên

tiến; Công văn số 3456/SGDĐT-GDTrH ngày 28/12/2018 về việc tăng cường quản lý, khai thác sử dụng thiết bị, phần mềm dạy học và phòng học bộ môn phục vụ công tác quản lý và dạy học từ năm học 2018-2019; Công văn số 1395/SGDĐT-GDPT ngày 25/5/2022 về việc tiếp tục khai thác hiệu quả thiết bị giáo dục trong trường mầm non, trường phổ thông.

3. Nhà trường xác định và lựa chọn thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số phù hợp trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình: Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ Tướng chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 496/KH-SGDĐT ngày 22/02/2022 của Sở GDĐT Chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Tiếp tục phát triển kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Tổ chức khai thác sử dụng hiệu quả nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn> ; Trung tâm dữ liệu bài giảng điện tử <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>.

4. Hoàn thành việc tập huấn cán bộ quản lý và giáo viên để triển khai nội dung giáo dục địa phương lớp 7 trong thời điểm đầu năm học 2022-2023 theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT; tham gia góp ý và dạy thử nghiệm Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 8, 9.

5. Tổ chức việc góp ý các sách giáo khoa phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

6. Công tác thư viện trường học thực hiện theo Luật Thư viện số 46/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 21/11/2019; Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy định chi tiết một số điều của Luật Thư viện; Quyết định số 206/QĐ-TTg ngày 11/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số ngành Thư viện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả công tác thư viện theo Quyết định số 01/2003/QĐ-BGDĐT ngày 02/01/2003 của Bộ GDĐT về việc ban hành quy định tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông; công văn số 11185/GDTH ngày 17/12/2004 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện tiêu chuẩn thư viện trường phổ thông;

Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng và quản lý, khai thác kho học liệu điện tử. Tổ chức tuyên truyền, giới thiệu sách cho giáo viên và học sinh, vận động, hướng dẫn giáo viên và học sinh đọc và làm theo sách bằng nhiều hình thức như: thành lập các câu lạc bộ yêu sách, câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, tổ chức thi tìm hiểu kiến thức các môn học, triển lãm, trưng bày sách, thi giới thiệu sách:

- Chú trọng phát triển văn hóa đọc, phát huy hiệu quả hoạt động của thư viện nhà trường, tủ sách lớp học, thư viện xanh: Tổ chức các hoạt động giới thiệu sách và các hoạt động liên quan để phát động sâu rộng phong trào đọc sách trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng kế hoạch và tổ chức “Ngày hội đọc sách” vào tháng 4/2023 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư. Tổ chức phong trào đọc sách tại lớp và thi giới thiệu cuốn sách hay có trong tủ sách lớp học, thư viện nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể của thư viện, phát huy vai trò của Đội thiếu niên, tổ xã hội, nhân viên thư viện trong việc tổ chức phát triển văn hóa đọc, tổ chức hoạt động tại thư viện nhà trường. Nhân viên thư viện có trách nhiệm sắp xếp, bảo quản, xây dựng kế hoạch sử dụng thư viện hiệu quả, thiết thực.

- Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả thư viện trường học. Sách và các tư liệu được sắp xếp, bảo quản khoa học. Khuyến khích tất cả CB, GV, NV và học sinh tích cực sử dụng sách và các tư liệu trong thư viện, lấy Thư viện là nơi làm việc, nghiên cứu, tìm tòi hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả của Tủ sách lớp học, Thư viện xanh. Duy trì hoạt động giới thiệu cuốn sách hay trong tuần, trong tháng từ việc tổ chức giới thiệu sách hay ở lớp và thực hiện trong buổi sinh hoạt dưới cờ vào thứ hai đầu tuần (1 lần/tháng). Đây cũng là tiêu chí đánh giá thi đua của các lớp.

- Bổ sung sách cho thư viện từ nguồn ngân sách được cấp và nguồn sách tặng, phát động phong trào “Góp sách để làm giàu tri thức” trong CBGVNV, HS.

7. Khai thác hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học tiên tiến, tránh lãng phí trong đầu tư

- Xây dựng Quy chế về quản lý, sử dụng thiết bị giáo dục trong trường theo Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021, Quyết định số 1200/QĐ-SGDĐT ngày 05/8/2021 đính chính khoản 4 Điều 3 và mục e, khoản 2, Điều 10 của Quyết định số 1158/QĐ-SGDĐT ngày 29/7/2021; Hướng dẫn số 120/HD-SGDĐT ngày 14/1/2014 của Sở GDĐT về việc thực hiện trang bị, quản lý và khai thác sử dụng thiết bị dạy học và phòng học bộ môn từ năm học 2013-2014; Công văn số 295/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2019 của Sở GDĐT về việc quản lý, khai

thác sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm, phòng học, phòng điều hành của Dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh. Công văn số 1500/SGDDT-GDTrH ngày 31/5/2021 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả thiết bị, phần mềm dạy học.

- PHT nhà trường trực tiếp chỉ đạo việc quản lý, khai thác sử dụng thiết bị dạy học tại phòng học bộ môn theo đúng quy định của chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

- Nhân viên thiết bị quản lý phòng học bộ môn, quản lý thiết bị, hoá chất các loại. Có đầy đủ hệ thống hồ sơ theo qui định để theo dõi việc trang bị, bảo quản và sử dụng (mượn, trả thiết bị dạy học của giáo viên), có thống kê, báo cáo tình hình sử dụng thiết bị ĐDDH về ban giám hiệu hàng tháng.

- Công tác phối hợp, hỗ trợ nhân viên thiết bị: giao cho đồng chí Nguyễn Kim Tuyền - GV Hóa học, Nguyễn Thị Thanh Minh - GV Sinh học hỗ trợ chuẩn bị hóa chất, thiết bị cho các tiết thực hành môn Sinh - Hóa; đồng chí Nguyễn Thị Bích - GV môn Vật lý, hỗ trợ chuẩn bị dụng cụ thực hành cho môn Vật Lý - Công nghệ).

- Tạo điều kiện cho nhân viên phụ trách thiết bị thí nghiệm tham gia tập huấn, nâng cao trình độ; trao đổi, học tập kinh nghiệm quản lý thiết bị với nhân viên trường lân cận trong khu vực.

- Khuyến khích giáo viên tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học. Yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học hiệu quả.

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. BGH nhà trường thường xuyên kiểm tra giám sát việc sử dụng thiết bị dạy học của giáo viên theo kế hoạch đã xây dựng, tuyệt đối không để giáo viên lên lớp dạy chay.

- Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, và công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém.

- Nâng cao chất lượng kết nối Internet, ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhân sự, quản lý chuyên môn, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, quản lý thư viện trường học,... đảm bảo hoạt động có hiệu quả. Sử dụng hiệu quả hệ thống website của nhà trường, xây dựng kho dữ liệu, học liệu và bài giảng.

- Tham mưu với Phòng GD&ĐT cải tạo phòng học bộ môn, đầu tư mua sắm trang thiết bị hiện đại đồng bộ đảm bảo yêu cầu của chương trình GDPT 2018.

- Tăng cường các biện pháp kiểm tra, đảm bảo cảnh quan nhà trường luôn xanh - sạch - đẹp, phát động phong trào đẹp lớp, đẹp trường, đẹp đường, đẹp phố.

- Tham mưu đề xuất với cấp trên cải tạo, sửa chữa dãy phòng học bộ môn.
Đề nghị cấp bổ sung nguồn kinh phí để tiếp tục cải tạo, sửa chữa các hạng mục CSVC lớn cho nhà trường.

STT	Nội dung công việc	ĐVT	Số lượng	Dự kiến kinh phí (đồng)	Thời gian dự kiến thực hiện	Dự kiến nguồn kinh phí
1	Cải tạo khu phòng học bộ môn, thư viện, phòng truyền thống (Tháo dỡ thay thế hệ thống cửa gỗ, nhựa cũ bao gồm 12 bộ cửa đi 2 cánh 21 cửa sổ 4 cánh, mở rộng chiều cao hệ thống cửa sổ phòng truyền thống, lắp đặt bổ sung hoa sắt cửa, sơn lại hệ thống tường hành lang sơn không bả 3 nước sau khi lắp đặt cửa, lát sàn toàn bộ khu phòng học bộ môn.			990.000.000	Năm 2023	Sử dụng nguồn kinh phí do Tỉnh, UBND thị xã, PGD cấp (nếu có).
2	Bổ sung sách cho thư viện			45.000.000	Tháng 9 đến tháng 12/2022	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2022 + Nguồn học phí
3	Bố trí bảng biểu, đồ nội thất cho phòng Đội và Tư vấn tâm lý học đường			50,000,000	10-12/2022	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2022 + Nguồn học phí
4	Sửa chữa, làm lại hệ thống bảng biểu phục vụ công tác chuyên môn..			50,000,000	Tháng 9 đến tháng 12/2022	Nguồn kinh phí tự chủ năm 2022 + Nguồn học phí
5	Bộ đồ dùng dạy học các môn:					

	+ Môn Hóa học + Môn Lý + Môn Sinh + Môn Công nghệ + Môn Thể dục + Môn Nhạc + Môn Họa + Môn Toán + Bộ TBDH các môn lớp 6, 7 chương trình GDPT 2018	Bộ	01		Năm học 2022-2023	Nguồn cấp từ sở GD&ĐT
6	Sửa chữa bàn ghế tại các phòng học	Bộ	85	76.500.000	Tháng 8/2022 đến tháng 5/2023	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí
7	Sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng máy vi tính, máy in, thiết bị PHTM, hệ thống camera và các thiết bị dạy học khác phục vụ công tác dạy, học và phục vụ công tác chuyên môn trong nhà trường.			80.000.000	Tháng 8/2022 đến tháng 5/2023	Nguồn kinh phí tự chủ + Nguồn học phí

4. Công tác đảm bảo an ninh, an toàn trường học

4.1. Đảm bảo an toàn trường học, phòng chống dịch Covid-19

*** Mục tiêu**

Tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh nhằm ngăn chặn sự xâm nhập và lây lan của dịch bệnh đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, chủ động ứng phó có hiệu quả nhất góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe học sinh, CBGVNV nhà trường.

Đảm bảo nội dung giáo dục an toàn, vệ sinh phòng bệnh kịp thời, đúng quy định. Ngăn chặn không để dịch bệnh bùng phát và lây lan trong nhà trường.

*** Giải pháp**

- Nhà trường làm tốt công tác truyền thông, tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh thực hiện nghiêm các quy định của các cấp đối với công tác phòng, chống dịch bệnh trong tình hình mới thông qua truyền thông văn bản trên các nền tảng trực tuyến, tuyên truyền trực quan, phát thanh măng non....

- Thành lập BCD, xây dựng kế hoạch, phương án phòng chống dịch bệnh trong tình hình mới, được BCD phòng chống dịch phường Xuân Sơn phê duyệt để thực hiện.

- Thường xuyên đánh giá mức độ an toàn thông qua bộ tiêu chí đánh giá về trường học an toàn phòng chống dịch (*có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trong năm học*).

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng chống dịch: Thực hiện V2K, tổ chức cho học sinh trực tiếp vệ sinh, khử khuẩn trường lớp thường xuyên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền đến HS về việc đảm bảo vệ sinh ATTP giữ gìn vệ sinh thân thể, phòng chống dịch bệnh theo mùa được cơ quan y tế cảnh báo, khuyến cáo.

4.2. Đảm bảo an ninh trường học, an toàn phòng chống TNTT, phòng chống tệ nạn xã hội

*** Mục tiêu**

- Đảm bảo đạt các tiêu chí về trường học an toàn an ninh trật tự, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước, cháy nổ, phòng chống TNXH...

- Trường được UBND thị xã công nhận trường học đạt danh hiệu trường học ATANTT, An toàn PCTNTT.

*** Giải pháp**

- Tăng cường các biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, trật tự trường học, phòng chống âm mưu kích động, lôi kéo học sinh tham gia các hoạt động vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội. Thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 1044/PGD&ĐT ngày 13/9/2021 của Phòng GD&ĐT về việc tuyên truyền phòng ngừa về tội phạm ma túy, tác hại của tệ nạn ma túy và phòng, chống tệ nạn xã hội trên địa bàn thị xã Đông Triều. Công văn số 1052/PGD&ĐT ngày 19/9/2022 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục quốc phòng và an ninh (GDQPAN) năm học 2022-2023. Tăng cường công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp với Công an phường Xuân Sơn ngăn chặn hiệu quả tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học. Thực hiện tổ chức diễn đàn trẻ em năm 2022 trong trường học với chủ đề ***“Trẻ em nói về phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em”*** theo Kế hoạch số 774/LĐTBXH ngày 15/9/2022 của Phòng Lao động - Thương binh và xã hội nhằm Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo xây dựng trường học an toàn, phòng chống bạo lực, xâm hại trẻ em trong trường học (*Có kế hoạch triển khai cụ thể*).

- Cung cấp số điện thoại đường dây nóng 111 cho HS để các em chủ động yêu cầu hỗ trợ khi cần thiết khi bị bạo lực, xâm hại.

- Thực hiện nghiêm túc và triển khai công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trong trường học theo chỉ đạo tại Công văn số 1005/PGD&ĐT ngày 09/9/2022 của Phòng GD&ĐT về việc đảm bảo trật tự An toàn giao thông trong tháng cao điểm. Nhà trường tăng cường công tác tuyên truyền ATGT qua trực quan, PTMN, truyền thông tại lớp học, qua hoạt động của đội tình sát giao thông... Tiếp tục triển khai mô hình Đội tuyên truyền an toàn giao thông trong các lớp học và mô hình “Cổng trường Xanh - Sạch - Đẹp và An toàn giao thông”.

- Thực hiện nghiêm túc quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người đi xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện. Phối hợp với Đội cảnh sát giao thông thị xã Đông Triều, Head Honda Vũ Thành tổ chức hiệu quả các buổi tuyên truyền Luật giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy cho CB, GV, NV, HS.

- Tổ chức cho học sinh tham gia hiệu quả các cuộc thi về an toàn giao thông; thi “*Giao thông học đường*”, “*Giao thông thông minh*” trên Internet dành cho học sinh THCS.

- Triển khai hiệu quả bộ tài liệu giáo dục “Văn hóa giao thông” cho học sinh THCS đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

- Tuyệt đối không cho phương tiện xe cơ giới lưu thông trong sân trường, đặc biệt vào các thời điểm học sinh đến trường, ra chơi, tan học và khi tổ chức các hoạt động giáo dục khác trên sân trường. Tăng cường trách nhiệm của nhân viên bảo vệ trong việc quản lý, hướng dẫn các phương tiện đi lại trong khuôn viên trường học, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho CBGVNVHS.

- Tổ chức thực hiện Ngày pháp luật nước CHXHCN Việt Nam theo Kế hoạch chỉ đạo số 1063/KH-PGD&ĐT ngày 20/9/2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2022. Tăng cường công tác đảm bảo an ninh trật tự; phòng chống tệ nạn xã hội: phòng ngừa tội phạm và phòng chống vi phạm pháp luật trong học sinh; xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ năm 2021 và năm học 2021-2022.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường và công an phường Xuân Sơn trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, ATGT cho học sinh tại khu vực cổng trường,... theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BCA-BGDĐT ngày 28/8/2015 của Bộ Công an và Bộ GD&ĐT hướng dẫn phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, đảm bảo trật tự an toàn xã hội và đấu tranh phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật khác trong ngành Giáo dục và các văn bản liên tịch có liên quan.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm trong trường học đặc biệt là thời gian đầu năm học, trước, sau kỳ nghỉ Tết, nghỉ hè và tháng hưởng ứng Ngày toàn dân PCMT. Triển khai

có hiệu quả các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tích hợp trong các môn học, hoạt động GDNGLL.

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 731/KH-PGD&ĐT ngày 19/7/2017 của Phòng GD&ĐT về giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thị xã Đông Triều từ năm 2017 đến năm 2022.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh thực hiện Chương trình “Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng, giai đoạn 2021-2025” theo công văn số 1038/PGD&ĐT ngày 10/9/2021 của Phòng GD&ĐT.

- Chú trọng quán triệt CBGVNV, HS thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần giáo dục truyền thống lịch sử, truyền thống yêu nước, cách mạng, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và định hướng thị hiếu âm nhạc giúp học sinh hướng tới giá trị chân, thiện, mỹ theo Thông tư số 23/2017/TT-BGDĐT ngày 18/10/2017.

(Có kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện trong năm học)

5. Công tác phổ cập giáo dục - xóa mù chữ

*** Mục tiêu**

- Giữ vững PCGD THCS mức độ 3, không có học sinh bỏ học. 100% học sinh tham gia học tập cấp học tiếp theo và học nghề sau khi tốt nghiệp THCS.

- Quán triệt sâu sắc và đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết, chương trình hành động của các cấp chính quyền và của Phòng GD&ĐT về thực hiện PCGD.

- Củng cố, duy trì chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Thực hiện nghiêm túc công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018 - 2025. Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp, đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp đáp ứng mục tiêu phân luồng HS.

- Tăng cường việc dạy nghề truyền thống của địa phương: Gốm, nuôi trồng thủy sản, tiếp cận, đưa thành tựu tiên bộ của KHKT vào nghề truyền thống. Tích cực giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ người dân khai thác tốt các ứng dụng của CNTT, ứng dụng của khoa học kỹ thuật để áp dụng vào sản xuất, kinh doanh, chăm sóc cây trồng, vật nuôi, đổi mới bao bì đóng gói sản phẩm, nâng cao chất lượng các sản phẩm nông nghiệp của địa phương để đưa vào sản giao dịch điện tử góp phần nâng cao giá trị thu nhập cho người dân Xuân Sơn.

*** Chỉ tiêu**

- 100% học sinh học hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6.
- Chuyên cần đạt 99,8%. Duy trì sĩ số đến cuối năm đạt 100%, không có học sinh bỏ học, nghỉ học giữa chừng.
- Đạt phổ cập giáo dục xóa mù chữ mức độ 2, PCGD THCS mức độ 3 (Có kế hoạch cụ thể để thực hiện).

*** Giải pháp**

- Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học.
- Nâng cao trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng. Cải tiến hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp. Nâng cao chất lượng giờ dạy hướng nghiệp.
- Tham mưu với lãnh đạo phường Xuân Sơn kiện toàn, củng cố Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn Phường.
- Phối hợp với các trường MN, TH, THCS trên địa bàn phường đến hết tháng 9 hoàn thành công tác điều tra phổ cập các độ tuổi ở các khu, tiến hành nhập PCGD trực tuyến trong tháng 10 và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác phổ cập giáo dục.
- Tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp.
- Quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách nhân dịp Lễ, Tết.
- Triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về PCGD mầm non cho trẻ 05 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS; tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về PCGD xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ.
- Phối hợp Ban chỉ đạo xây dựng XHHT phường, các trung tâm dạy nghề và GDTX của thị xã vận động học sinh tham gia học nghề (hệ vừa học nghề vừa học văn hóa) nhằm góp phần nâng cao tỉ lệ TN THPT trong độ tuổi phổ cập.
- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn.
- Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau khi tốt

nghiệp THCS, đảm bảo tỷ lệ phân luồng từ 25 -30%.

- Phối hợp với các trường dạy nghề, TTGDNN-GDTX tuyên truyền nâng cao nhận thức về công tác giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh cấp THCS sau khi tốt nghiệp.

- Cung cấp thông tin rộng rãi về tình hình kinh tế - xã hội, nhu cầu thị trường lao động, nhằm định hướng các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động, phục vụ nhu cầu địa phương.

6. Công tác KĐCLGD - Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

*** Mục tiêu**

- Giữ vững trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2, gắn với chỉ tiêu Nghị quyết số 04/NQ Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu về phát triển văn hoá xã hội giai đoạn 2020- 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

*** Chỉ tiêu**

- củng cố, duy trì xây dựng thư viện đạt danh hiệu Thư viện Tiên tiến (tháng 8/2024).

- Duy trì giữ vững trường Chuẩn Quốc gia mức độ 2.

- Duy trì giữ vững trường đạt Kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 3.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất của nhà trường để đảm bảo thực hiện công tác xây dựng và giữ vững trường THCS đạt chuẩn kiểm định chất lượng mức độ 3, chuẩn quốc gia mức độ 2, gắn với chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã, với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Tích cực rà soát, đánh giá hiện trạng, kết quả đạt được theo từng tiêu chí, làm tốt công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện để kịp thời điều chỉnh. Bố trí, sử dụng hiệu quả các nguồn từ ngân sách Nhà nước và các nguồn vốn khác đầu tư mới và nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất nhà trường.

- Tham mưu với các cấp, các ngành bổ sung, xây mới các hạng mục đảm bảo các tiêu chí tại thông tư 13/2020/TT-BGDĐT và Thông tư 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ giáo dục và đào tạo Ban hành quy định tiêu chuẩn CSVC trong các trường MN, TH, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

7. Công tác nghiên cứu KH&CN - Ứng dụng CNTT - Chuyển đổi số

7.1. Ứng dụng CNTT trong điều hành và quản lý giáo dục

*** Mục tiêu**

- 100% CBGVNV có địa chỉ email và thường xuyên sử dụng địa chỉ email trong làm việc, trong trao đổi thông tin và truy cập hệ thống thông tin trên mạng để phục vụ trong công việc giảng dạy, quản lý.

- 100% CBGVNV ứng dụng CNTT trong quản lý, điều hành và giảng dạy có hiệu quả.

- 100% giáo viên được tham gia các lớp dạy trực tuyến theo yêu cầu

- 100% CBGVNV sử dụng hiệu quả sổ sách điện tử duyệt giáo án online.

- Có 02 SKKN về CNTT được áp dụng trong phạm vi ngành.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của sở, của phòng.

- Đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.

- Chỉ đạo giáo viên khai thác, sử dụng nguồn học liệu lịch sử, địa lý của địa phương tại địa chỉ <http://lichsu.dongtrieu.edu.vn>; kho tài nguyên thuộc cổng thông tin dongtrieu.edu.vn, youtube.com/dtvdongtrieu.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả việc soạn, duyệt giáo án online, khai thác cơ sở lược đồ sách giáo khoa điện tử tại <http://e-learning.dongtrieu.edu.vn>, giao trách nhiệm cho tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm duyệt bài soạn, bài giảng, tài nguyên số hàng tuần.

- Tiếp tục triển khai thực hiện việc dạy học qua internet, kế hoạch bài dạy của giáo viên phải phù hợp với môi trường mạng, thu hút được nhiều học sinh tham gia; tích cực sử dụng các phần mềm trình chiếu kết hợp các phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo và phần mềm dạy học. Tăng cường tương tác giữa GV -HS, HS - HS trên môi trường mạng khi thực hiện các dự án học tập để hỗ trợ cho việc hoàn thiện các nhiệm vụ học tập một cách hiệu quả.

- Hướng dẫn học sinh học kết hợp học trực tuyến với việc dạy học trực tiếp tại trường; tăng cường ứng dụng CNTT vào nghiên cứu và ứng dụng KH&CN phục vụ công tác triển khai các đề tài, giải pháp, sáng kiến kinh nghiệm trong hoạt động giáo dục;

- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, trao đổi thông tin với CMHS,...

- Tiếp tục thực hiện tốt hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và chống mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).

- Tiếp tục tổ chức tập huấn và khích lệ tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning tới toàn thể cán bộ, mỗi giáo viên có tối thiểu 01 bài giảng dự thi và đóng góp bài vào các thư viện bài giảng của trường và của Phòng GD&ĐT

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên thực hiện xây dựng video hỗ trợ học sinh tự học theo công văn số 1079/PGD&ĐT ngày 20/9/2021. Chú trọng việc xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán làm nòng cốt cho việc bồi dưỡng nhân rộng điển hình, giao đồng chí Châu, Trang, Đảm, Tạ Minh, Nguyễn Minh làm nòng cốt, bồi dưỡng đội ngũ nhà trường UDCNTT hiệu quả.

- Giáo viên dạy học khai thác hiệu quả các phần mềm dạy học của từng bộ môn, phần mềm hỗ trợ dạy và học tích cực (tham khảo các phần mềm: kahoot.it, quizizz.com, classdojo.com, MS Teams, Onenote, Forms, Sway, Google drive, Google dành cho giáo dục tại edu.google.com, ...).

- Khuyến khích giáo viên tăng cường sử dụng các phần mềm thiết kế bài trình chiếu, bài giảng điện tử (Violet, PowerPoint, Trí Việt, Adobe Presenter, Adobe Connect, Lecture Maker...), phần mềm dạy học trực tuyến Zoom, Meet phục vụ thiết thực hoạt động dạy và học đặc biệt trong dạy học trực tuyến khi dịch bệnh đang diễn ra phức tạp.

- Tích cực tham gia xây dựng, khai thác có hiệu quả kho học liệu số của môn học và các nguồn tài nguyên trên mạng: <https://truongtructuyen.edu.vn>; <https://elearning.moet.edu.vn>; <https://giaoduc.itrithuc.vn>; <https://lv.quangninh.edu.vn>; <https://toanthpt.vn>,...).

- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh trên trang quản lý nhà trường (<http://qlth.quangninh.edu.vn>), khai thác có hiệu quả các chức năng được xây dựng trong hệ thống phần mềm phục vụ công tác quản lý, dự báo và điều chỉnh kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ của đơn vị; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng qua email và website trường học.

- Sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý đội ngũ, quản lý tài chính, quản lý hoạt động chuyên môn,... Thực hiện việc nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu.

- Tích cực tuyên truyền hướng dẫn CB, GV, NV học sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; tăng cường đồng bộ số hóa, thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

7.2. Ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

* **Mục tiêu:** Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, kiểm tra đánh giá.

* **Giải pháp**

Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn ngành gồm:

+ Cổng thông tin điện tử của của phòng Gd&ĐT thị xã tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn>.

+ Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>.

+ Hệ tri thức Việt số hóa tại địa chỉ igiaoduc.vn.

+ Thực hiện thí điểm ứng dụng CNTT thi và kiểm tra đánh giá trong một số môn học, xây dựng ngân hàng câu hỏi và các điều kiện triển khai.

+ Tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu dạy học trực tuyến, chú trọng xây dựng bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trực tuyến, thí nghiệm ảo, phần mềm mô phỏng, sách điện tử tương tác... đóng góp vào kho bài giảng E-learning, ngân hàng câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, kho học liệu số của ngành và Hệ tri thức Việt số hóa (tại địa chỉ igiaoduc.vn). Tập huấn giáo viên, học sinh để dạy học trực tuyến hiệu quả (khi yêu cầu phòng chống dịch đặt ra).

+ Tiếp tục triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong các cơ sở giáo dục theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT; Triển khai giải pháp trường học điện tử, lớp học điện tử (các giải pháp giáo dục thông minh).

+ Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng CNTT đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, dạy học trực tuyến.

+ Lựa chọn các giải pháp phần mềm dạy học trực, phần mềm kiểm tra đánh giá, phần mềm kho học liệu số, phần mềm thư viện số,... phục vụ có hiệu quả việc tổ chức và quản lý được các hoạt động dạy học trực tuyến.

7.3. Đầu tư hạ tầng và thiết bị CNTT

* **Mục tiêu:** Tiếp tục đầu tư hạ tầng và thiết bị CNTT

* **Giải pháp**

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, dạy môn Tin học và tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an

toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

- Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT, kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; kỹ năng dạy - học trực tuyến; kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu; kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet; kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

- Triệt để ứng dụng CNTT vào tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT.

7.4. Công tác nghiên cứu KH&CN

*** Mục tiêu**

- Thực hiện quán triệt Nghị quyết 02/NQ/TU ngày 26/8/2020 của Ban chấp hành Đảng bộ thị xã Đông Triều về phát triển khoa học công nghệ giai đoạn đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

- Trang bị kiến thức khoa học gắn liền với ứng dụng trong thực tiễn.

- Gắn kết chặt chẽ nghiên cứu hoạt động NCKH với dạy và học trong nhà trường đặc biệt là giáo dục STEM, ưu tiên các nghiên cứu gắn với thực tiễn, các nghiên cứu tạo ra các sản phẩm ứng dụng mang lại hiệu quả cao trong học tập, đời sống, kinh tế.

- Giúp HS nhận thức được vai trò, vị trí, ý nghĩa của giáo dục STEM và KHKT trong trường học, đặc biệt đối với chương trình GDPT mới.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV có SKKN hoặc GPST ứng dụng trong quản lý, giảng dạy đạt cấp cơ sở và cấp tỉnh.

- Mỗi lớp có từ 1-2 ý tưởng về NCKH, ST TTNĐ. Có 3 đề tài đủ điều kiện dự thi KHKT cấp thị xã. Có 3 sản phẩm dự thi STTTNĐ cấp thị xã, từ 1 - 2 sản phẩm được chọn dự thi cấp tỉnh.

- Có 02 câu lạc bộ STEM thu hút 33 - 40 HS tham gia.

- 01 sản phẩm tham gia cuộc thi “Cùng bạn kiến tạo tương lai” lọt vòng chung kết cấp Quốc gia.

*** Giải pháp**

- Đẩy mạnh nghiên cứu xây dựng bài giảng điện tử cho các môn học, các Modul để nâng cao chất lượng và hiệu quả.

- Xây dựng vườn STEAM để học sinh thực hành và nghiên cứu công nghệ 4.0 trong lĩnh vực nông nghiệp; tiếp cận với các giải pháp sinh học ưu việt- nền tảng của nông nghiệp hữu cơ an toàn bền vững - trong trồng trọt vừa nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng vừa đảm bảo an toàn bền vững cho môi trường sống. Giao cho đồng chí Tuyên, Nguyễn Minh chọn lựa và đưa nội dung STEM vào 1 số tiết học Sinh, Hóa thích hợp để giảng dạy, làm chủ nhiệm CLB STEM nông nghiệp (dự kiến tuần 2/tháng 10/2022). Nghiên cứu, hướng dẫn HS thiết kế 01 sản phẩm dự thi KHKT.

- Bố trí 01 phòng STEM, có trang bị các thiết bị cơ bản giúp các em thực hành, thiết kế sản phẩm NCKH. Giao cho đồng chí Bích làm chủ nhiệm CLB STEM KH-CN và phát động cuộc thi KHKT dành cho học sinh Trung học và ra mắt CLB (dự kiến tuần 2/tháng 10/2022).

- Phối hợp với trường đại học Công nghiệp Quảng Ninh tiếp tục hỗ trợ hoạt động NCKH, dạy học theo định hướng giáo dục STEM năm 2022-2023.

- Tổ chuyên môn thực hiện dạy học theo dự án với ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/học kỳ. Tổ chức ngày hội thiết kế sản phẩm theo định hướng giáo dục STEM.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối, sử dụng các phần mềm dạy học để hướng dẫn học sinh trực tuyến hiệu quả.

7.5. Thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục

*** Mục tiêu**

- Đổi mới các phương thức tổ chức các hoạt động giáo dục, đưa dạy và học trên môi trường số. Thực hiện chuyển đổi số theo mục tiêu, lộ trình đề ra trong Đề án tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành GD&ĐT giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030..

- Thực hiện có hiệu quả cao về: Ứng dụng CNTT trong các hoạt động điều hành và quản lý giáo dục, kết hợp linh hoạt mô hình dạy trực tiếp kết hợp dạy trực tuyến theo TT 09/2021-BGDĐT, và Văn bản 657/BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện quản trị dữ liệu trên 3 hệ thống: Phòng GD điện tử, Smat, Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành.

- Đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

*** Chỉ tiêu**

- 100% GV áp dụng mô hình dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn.
- 100% học sinh, giáo viên có hồ sơ điện tử, có mã định danh thống nhất.
- 100% các môn học sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử.
- 60% hệ thống hồ sơ sổ sách được số hoá, thay thế hồ sơ giấy.
- 100% các văn bản được sử dụng chữ ký số và lưu trên môi trường internet.
- Năm 2023 tuyển sinh đầu cấp được thực hiện hoàn toàn trên môi trường số.
- Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục để thu thập và lưu trữ hồ sơ phục vụ đánh giá KĐCL cho năm học 2024-2025.
- 50% các khoản thu được thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt.

*** Giải pháp**

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của sở, của phòng;
- Các tổ chuyên môn, giáo viên, rà soát xây dựng kế hoạch môn học, các bài học, chủ đề dạy học để tổ chức dạy học trực tuyến kết hợp với dạy học trực tiếp. Thực hiện soạn duyệt giáo án online.
- Triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường.
- Cập nhật và kết nối các hệ thống quản lý thông minh thông qua cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo thị xã tại địa chỉ <http://dongtrieu.edu.vn>; phần mềm quản lý thiết bị, phần mềm quản lý thư viện...
- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường).
- Tiếp tục thực hiện tốt hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục và xóa mù chữ theo Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT (địa chỉ truy cập: <http://pcgd.moet.gov.vn>).
- Giao cho bộ phận chuyên môn nhà trường thực hiện tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trực tuyến tại địa chỉ: <http://dongtrieu.edu.vn.lms>. Đẩy mạnh quản lý trường học trực tuyến tích hợp cơ sở dữ liệu giáo dục (SMAS)...Cung cấp kịp thời các báo cáo, thống kê theo quy định của các cấp.

- Tiếp tục thực hiện phần mềm quản lý văn bản hồ sơ tại nhà trường, CBQL, TTCM, trưởng các ban ngành đoàn thể trong trường phải thực hiện các văn bản điện tử, không sử dụng văn bản giấy theo chỉ đạo tại CV số 472/PGD&DTD ngày 12/5/2020 của Phòng GD&ĐT.

- Tăng cường tuyên truyền đến CBGVNV và CMHS chủ trương thanh toán bằng phương thức không dùng tiền mặt. Năm học 2022-2023, các khoản thu nộp từ CMHS cho HS theo quy định thực hiện thông qua văn phòng nhà trường (Thủ quỹ thu trực tiếp và thực hiện chuyển khoản).

8. Công tác quản lý đội ngũ

*** Mục tiêu**

- Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến trong việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường.

- Nâng cao trình độ, năng lực giảng dạy, năng lực quản lý, nghiên cứu khoa học và các hoạt động khác của giáo viên, cán bộ quản lý trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu chuẩn chức danh nghề nghiệp.

- Nâng cao nhận thức chính trị và chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng mục tiêu đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.

*** Chỉ tiêu**

- 100% CBGVNV có trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn, trong đó tỉ lệ trên chuẩn chiếm 8,6%.

- 100% CBGVNV có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống tốt.

- 100% giáo viên có chuyên môn nghiệp vụ vững vàng.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc các quy định về chuyên môn; thực hiện nghiêm túc các quy định về việc chấn chỉnh dạy thêm, học thêm.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm chủ đề công tác năm theo chỉ đạo của các cấp chính quyền và của phòng GD&ĐT.

- 100% CB, GV, NV có SKKN hoặc GPST có hiệu quả về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

- 100% CB, GV, NV đăng ký Gia đình Văn hóa, gia đình hiếu học ở khu dân cư.

- 100% giáo viên thực hiện hiệu quả UDCNTT trong giảng dạy và thực hiện việc soạn duyệt giáo án online.

- 100% cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng thường xuyên và được đánh giá kết đạt từ Khá trở lên.

- 100% giáo viên dạy học lớp 6,7 theo Chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- 100% giáo viên có đủ điều kiện đều đăng ký dự thi giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- 15/18 giáo viên đạt danh hiệu GV giỏi cấp trường.

- 5-7 giáo viên đạt danh hiệu GV giỏi cấp tỉnh.
- 9/9 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường.
- 5-7 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã.
- 01 giáo viên làm TPT đạt danh hiệu GV làm TPT đội giỏi cấp thị xã.
- 6/9 lớp đạt danh hiệu lớp xuất sắc, 3/6 lớp tiên tiến.
- Xếp loại Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, Giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp:

Tốt: 15/20 (75%); Khá: 5/20 (25%);

- Xếp loại viên chức: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 20/23 (87%), Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 3/23 (13%).

- Cử 01 giáo viên đi học lớp trung cấp lý luận chính trị.

- 100% CBGVNV nhà trường được quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần, quan tâm đến điều kiện làm việc.

*** Giải pháp**

- Phân công chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, năng lực sở trường của CBGVNV (*Có QĐ phân công cụ thể kèm theo*)

- Tạo điều kiện để CBGVNV tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao nhận thức, chính trị tư tưởng.

- Tổ chức cho CBGVNV tham gia bồi dưỡng trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực quản lý, giảng dạy: UDCNTT và các phần mềm dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học, hình thức kiểm tra đánh giá nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, bồi dưỡng chương trình GDPT 2018, bồi dưỡng thường xuyên.

Bồi dưỡng trình độ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ giáo viên THCS đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp GV THCS.

Đầu tư mua sắm và bổ sung các điều kiện về CSVC, thiết bị, đồ dùng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ năm học và công tác đào tạo, bồi dưỡng trong năm học. Cung cấp tài liệu tham khảo cho CBGVNV. Tổ chức tốt các hội thi, chuyên đề, thao giảng, hội giảng trong năm theo kế hoạch.

Nhà trường chủ động đề xuất với cơ quan Tổ chức nội vụ và Phòng GD&ĐT bố trí sắp xếp đủ đội ngũ cho môn Tin học, Địa lý để cân đối về cơ cấu giáo viên, khắc phục tình trạng giáo viên dạy chéo ban, phân công nhiệm vụ không đúng với vị trí việc làm.

Tiếp tục thực hiện đề án “Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục” với các giải pháp chính là tạo điều kiện cho đội ngũ tham gia học tập đào tạo, bồi dưỡng theo nhiều hình thức, nâng cao chất lượng công tác tự bồi dưỡng.

Nhà trường phối hợp Công đoàn thực hiện tuyên dương, khen thưởng nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, viên chức hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm

vụ. (Có kế hoạch quản lý đội ngũ).

- Triển khai tham gia bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý các mô-đun theo Kế hoạch 787/KH-PGD&ĐT ngày 12/7/2021 về việc tổ chức bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý và triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Chương trình ETEP) và kế hoạch năm học 2022-2023; rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục trong nhà trường; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến; nắm bắt đầy đủ các nội dung do Sở, Phòng GD&ĐT tập huấn. Khuyến khích giáo viên tham gia Cộng đồng giáo viên sáng tạo Việt Nam (facebook.com/groups/mievietnam), Trung tâm học tập dành cho giáo viên (education.microsoft.com/vi-vn), khai thác Kho học liệu số Hệ tri thức số hóa Việt (igiaoduc.vn).

- Ưu tiên cử GV tham gia bồi dưỡng chuyên môn ở một số môn học để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí theo Chương trình GDPT 2018.

- Triển khai hiệu quả các giải pháp để nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý học sinh, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, tổng phụ trách Đội... đáp ứng yêu cầu đổi mới, triển khai nhiệm vụ đồng bộ, kịp thời và hiệu quả.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2022-2023 theo hướng dẫn của Phòng GD&ĐT.

- Tăng cường sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Trong năm học 2022-2023, tổ chức ít nhất 1 chuyên đề dạy học/khối lớp gắn với tổ chức hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, dạy học, giáo dục kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Phối hợp xây dựng và đăng cai 01 chuyên đề cấp cụm trường.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá, bồi dưỡng năng lực giáo viên tiếng Anh theo chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT đáp ứng yêu cầu triển khai Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân.

- Giao cho tổ Xã hội và nhóm tiếng Anh xây dựng Kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đồng chí Phạm Hồng Hạnh. Bản thân đồng chí Phạm Hồng Hạnh cũng xây dựng Kế hoạch tự bồi dưỡng chuyên môn để tổ chuyên môn phê duyệt, tạo điều kiện giúp đỡ. Nhà trường tạo mọi điều kiện, kết nối với giáo viên tiếng Anh của các đơn vị trong cụm và trên địa bàn thị xã bố trí giờ dạy để nhóm tiếng Anh dự giờ, học hỏi kinh nghiệm.

- Phát động và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên tham gia các cuộc thi, hội thi để bồi dưỡng phát triển năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua dạy tốt.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tự kiểm tra, đánh giá giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên theo hướng dẫn tại Công văn số 1094/PGD&ĐT ngày 22/9/2021 của Phòng GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học.

- Rà soát đội ngũ CBGV, tham mưu việc tuyển dụng giáo viên Tin học, Địa lý còn thiếu. Xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đáp ứng các yêu cầu về vị trí việc làm trong đơn vị. Cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019. Chú trọng công tác phát triển Đảng đối với những quần chúng ưu tú. Tạo điều kiện cho CBGV-NV được tham gia bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thăng hạng viên chức của CBGV-NV.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng sinh hoạt chuyên đề của các tổ chuyên môn, chú trọng xây dựng đội ngũ cán CBGV cốt cán trong nhà trường. Bồi dưỡng đội ngũ thông qua việc tổ chức chuyên đề cấp trường, cụm trường để học tập kinh nghiệm. Nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn để thực hiện trong năm học: Tháng 4/2023, chuyên đề Dạy học trải nghiệm *“Những năm tháng không thể nào quên”*.

- Chuyên môn phối hợp cùng Công đoàn quan tâm bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của giáo viên, tạo mọi điều kiện về môi trường làm việc, trợ giúp, hướng dẫn, đánh giá kết quả công việc, khen thưởng, tạo sự thoải mái, yên tâm trong công tác, tạo cảm giác an toàn, đáp ứng nhu cầu liên kết, giao tiếp, tạo sự gắn kết yêu thương, được tôn trọng, phát huy năng lực sở trường của cá nhân.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác chủ nhiệm lớp, nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chủ nhiệm. Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp kiến thức, kỹ năng làm chủ nhiệm với các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực, kỹ năng tư vấn tâm lý, kỹ năng đàm phán phối hợp CMHS; kỹ năng xây dựng kế hoạch chủ nhiệm, Kỹ năng, phương pháp tổ chức giờ sinh hoạt cuối tuần, sinh hoạt dưới cờ và điều phối các hoạt động trải nghiệm.

- Quy định chế độ sinh hoạt lớp, thống nhất kế hoạch, nội dung công tác chủ nhiệm cho từng khối lớp; chỉ đạo, triển khai, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; xây dựng tiêu chí đánh giá giáo viên chủ nhiệm lớp kết hợp làm tốt công tác thi đua, khen

thường. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về công tác chủ nhiệm lớp giúp giáo viên học tập lẫn nhau, phát huy tốt hiệu quả giáo dục, đặc biệt đối với các giáo viên chủ nhiệm trẻ. Giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo tổ chức điểm giờ sinh hoạt lớp để GVCN dự giờ, học hỏi kinh nghiệm.

- Chỉ đạo giáo viên làm công tác chủ nhiệm xây dựng kế hoạch chủ nhiệm sát với thực tiễn của địa phương, kế hoạch của nhà trường, của lớp học. Kế hoạch phải xác định rõ mục đích, yêu cầu tiến hành các hoạt động quản lí, giáo dục học sinh; cụ thể hoá các nhiệm vụ phải thực hiện, xác định những điều kiện, phương tiện, địa điểm và thời gian tiến hành các hoạt động; xác định các phương pháp kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch.

GVCN phải nắm bắt được hoàn cảnh của từng học sinh, từ đó có biện pháp phối hợp giáo dục phù hợp. Nhận xét, góp ý khéo léo về những điều học sinh chưa làm được hoặc làm chưa tốt, tránh chê bai, chỉ trích; quan tâm ghi nhận những cố gắng và kết quả học sinh đạt được để động viên, khuyến khích và biểu dương kịp thời bằng thư khen đến HS, CMHS để học sinh tích cực, tự tin phấn đấu vươn lên trong học tập và rèn luyện.

- Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm.

- Báo cáo công tác chủ nhiệm lớp với Hiệu trưởng theo định kì 1 tuần/tháng. Tổ chức bình xét Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường. Tham gia thi Cấp thị xã.

9. Công tác Tài chính - Kế hoạch

*** Mục tiêu**

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước. Đảm bảo chế độ chính sách đối với CBGVNVHS.

- Thực hiện tốt việc xây dựng cơ sở vật chất, phân bổ hợp lý nguồn tài chính phục vụ công tác chuyên môn kịp thời, hiệu quả, thiết thực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

- 100% các nguồn thu - chi được kiểm soát qua kho bạc nhà nước.

- Thực hiện công tác báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán.

- Thực hiện công tác kiểm tra tài chính nội bộ và công khai tài chính.

- Quản lý tốt tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT... của nhà trường.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản công.

Nghiêm chỉnh thực hiện đúng quy trình, quy định của pháp luật về việc quản lý và sử dụng nguồn ngân sách nhà nước đúng mục đích, thực hiện tiết kiệm chi chống lãng phí.

TT	Nội dung	TC Phân khai năm 2022	Ghi chú
1	Nguồn KP tự chủ	2,816,000,000	Có KH kèm theo
2	Nguồn KP KTC	150,000,000	Có KH kèm theo
3	Nguồn học phí	446,000,000	Có KH kèm theo

- Thực hiện đúng luật kế toán thống kê trong quá trình chi tiêu, tổ chức bảo quản, lưu trữ hồ sơ, tài liệu kế toán theo đúng quy định của nhà nước.

- Xây dựng triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao. Giải quyết kịp thời những vướng mắc trong việc chi tiêu ngân sách nhà nước trong quá trình thay đổi cơ chế quản lý tài chính.

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ minh bạch, công khai, cập nhập bổ sung các văn bản hướng dẫn mới nếu có.

- Lập dự toán thu chi tài chính các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh sau khi đã được thống nhất giữa phụ huynh và nhà trường. Xây dựng kế hoạch trình phòng GD&ĐT phê duyệt.

- Thực hiện các khoản thu chi đúng quy định. Đảm bảo thu đủ bù chi.

*** Dự kiến xin bổ sung kinh phí năm 2022**

- Cấp bù miễn học phí kỳ 2 2021-2022: 111.600.000đ

- Cấp bù miễn học phí kỳ 1 2022-2023: 432.000.000đ

- Hỗ trợ chi phí học tập, dạy khuyết tật kỳ 2 2021-2022: 17.827.600đ

- Hỗ trợ chi phí học tập, dạy khuyết tật kỳ 1 2022-2023: 16.483.800đ

10. Công tác kiểm tra nội bộ; giải quyết đơn thư khiếu nại; cải cách hành chính; công khai hóa các thông tin

10.1. Công tác kiểm tra nội bộ

*** Mục tiêu**

Tăng cường công tác quản lý các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, góp phần thực hiện mục tiêu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, đào tạo.

Biến quá trình KTNB thành quá trình tự kiểm tra thực hiện quy định về chuyên môn nghiệp vụ để đánh giá đúng thực trạng các tổ, nhóm chuyên môn và đội ngũ giáo viên; chỉ rõ những ưu khuyết điểm của từng tổ/nhóm, cá nhân, đôn đốc, thúc đẩy hoạt động dạy và học và việc tuân thủ các quy định của pháp luật về giáo dục, tìm ra các giải pháp khả thi để nâng cao hiệu quả của công tác quản lý; củng cố và thiết lập trật tự, kỷ cương, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả của hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Coi hoạt động kiểm tra là nhiệm vụ thường xuyên của công tác quản lý giáo dục phòng ngừa các hiện tượng tiêu cực; giúp các cán bộ, giáo viên xác định trách nhiệm nâng cao ý thức thực hiện chuyên môn, tài chính, hạn chế khiếu nại không đúng quy trình, phòng chống tham nhũng.

- Công khai, minh bạch thông báo kết quả kiểm tra.

*** Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ quản lý được kiểm tra công tác quản lý
- 100% giáo viên, nhân viên được kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ.
- 100% học sinh nhà trường được kiểm tra hoạt động học tập và rèn luyện.
- 100% tổ chuyên môn được kiểm tra hoạt động của tổ.

*** Biện pháp**

- Căn cứ vào hướng dẫn của Ngành, nhà trường ra quyết định thành lập Ban kiểm tra nội bộ, xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường thực hiện trong cả năm học.

- Chú trọng công tác kiểm tra hoạt động chuyên môn đối với GV và tổ, nhóm chuyên môn: việc thực hiện nề nếp dạy và học của giáo viên và học sinh, kiểm tra việc thực hiện Quy chế đạo đức nhà giáo, Quy chế nội bộ của Trường đối với giáo viên thông qua TTCM và Ban giám hiệu. TTCM kiểm tra giáo viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường và báo cáo kết quả về BGH. BGH nhà trường sẽ kiểm tra đột xuất giáo viên (*không thông báo trước*).

- Dự giờ, kiểm tra giờ dạy của giáo viên qua chuyên đề và DH theo hướng NCBH, qua hội thảo cấp cụm trường; Kiểm tra định kỳ: đánh giá toàn diện 30% số giáo viên. Cuối tháng kiểm tra Sổ đầu bài, cập nhật điểm vào phần mềm SMAS, Lịch báo giảng. (Kể cả bồi dưỡng HSG và phụ đạo HS yếu kém, dạy KNS). Kiểm tra các hoạt động của các tổ chuyên môn, thư viện, việc sử dụng thiết bị trong các phòng chức năng... mỗi học kỳ một lần, có đánh giá xếp loại. Kiểm tra việc dạy bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém; việc dạy thêm, học thêm của giáo viên và học sinh trong năm học; việc tổ chức kiểm tra học kỳ, chấm điểm tra học kỳ; kiểm tra công tác ôn tập, ôn thi HSG, ôn thi tuyển sinh lớp 10 THPT...

- Chỉ đạo các tổ tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, cập nhật điểm vào Sổ điểm điện tử chính xác, đúng thời gian qui định, (giao cho TTCM kiểm tra công tác cập nhật điểm và báo cáo BGH)

10.2. Giải quyết đơn thư khiếu nại

*** Mục tiêu**

- Tiếp nhận các thông tin, kiến nghị, phản ánh góp ý những vấn đề có liên quan đến chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, công tác quản lý điều hành của nhà trường.

- Tiếp nhận các khiếu nại, tố cáo kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Hiệu trưởng để xem xét, giải quyết hoặc trả lời công dân theo đúng quy định của pháp luật.

*** Chỉ tiêu**

- Công tác tiếp dân giải quyết khiếu nại tố cáo đúng pháp luật. Tiếp nhận, xử lý, giải quyết và trả lời kết quả đơn thư phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo đúng thẩm quyền, đúng thời gian theo qui định của pháp luật.

- Giải quyết khiếu nại tố cáo công khai minh bạch, chính xác, kịp thời.

- Tuyên truyền phổ biến giáo dục PL về Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

*** Biện pháp**

- Nghiên cứu các nghị định, văn bản hướng dẫn của cấp trên, quán triệt hướng dẫn CBGVNV Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo; Kỹ năng giải quyết khiếu nại, tố cáo đặc biệt về các chế độ chính sách nhà giáo để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của mình.

- Mở sổ theo dõi tiếp công dân hàng năm.

- Phát huy vai trò giám sát của Chi bộ, Công đoàn trường

- Thực hiện tốt công tác tiếp dân, xử lý đúng thời hạn các đơn thư khiếu nại, đơn tố cáo tiếp nhận được.

10.3. Công tác cải cách hành chính

*** Mục tiêu**

- Thực hiện hiệu quả các nội dung CCHC trong nhà trường. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ CBCCVC đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phát huy tinh thần chủ động sáng tạo của cá nhân, tập thể trong thực hiện công tác CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành hoạt động GD trong nhà trường.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng đội ngũ viên chức, người lao động của nhà trường có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ phục vụ tốt yêu cầu của nhân dân, phụ huynh, học sinh; tạo môi trường cho các tổ chức, cá nhân tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường và của ngành.

- Nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính ở nhà trường; có tinh thần trách nhiệm trong công tác tiếp dân, giải quyết các thủ tục hành chính có liên quan đến công dân.

*** Chỉ tiêu**

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát để nâng cao công tác CCHC tại các tổ, bộ phận chức năng trong nhà trường;

- Đẩy mạnh UDCNTT trong lĩnh vực quản lý, điều hành và giải quyết các thủ tục hành chính, xử lý công việc, đơn giản hóa thủ tục, giảm thời gian và chi phí hoạt động thực hiện các thủ tục hành chính.

- Thực hiện thủ tục hành chính mức độ 3,4, nâng cao hiệu quả thực hiện cải cách hành chính trong nhà trường nhờ đồng bộ của công tác chuyển đổi số.

*** Biện pháp thực hiện**

- Tổ chức tuyên truyền, tập huấn cho CBGVNV hiểu đúng, hiểu đủ về CCHC. Nắm chắc thể chế, quy định của UBND, ngành về dạy thêm học thêm, quản lý thu chi..., thủ tục hành chính: Chuyển trường, hỗ trợ học phí, dụng cụ học tập cho HS...

- Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy chế làm việc; quy định cụ thể chức trách từng vị trí công tác, đặc biệt chú ý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị.

- Nâng cao năng lực nghiên cứu, tham mưu của CBGVNV nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, bộ phận văn phòng và CBGVNV trực tiếp giải quyết TTHC.

- Gắn trách nhiệm của CBGVNV trong CCHC; việc thực hiện CCHC là tiêu chí để đánh giá thi đua, khen thưởng cho tập thể, cá nhân.

- Thực hiện công tác CCHC xây dựng công tác quản lý trường học đảm bảo, vững mạnh, hiệu quả; xây dựng đội ngũ CBGVNV có phẩm chất, năng lực và trình độ phục vụ tốt yêu cầu của nhân dân, phụ huynh, học sinh; tạo môi trường cho các tổ chức, cá nhân tuân thủ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực giáo dục. Thực hiện CCHC đảm bảo thời gian, chất lượng, đúng nội dung, nhiệm vụ được phân công; đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các tổ chức đoàn thể và các bộ phận trong nhà trường.

- Thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ và thực hiện nếp sống, văn hóa ứng xử chuẩn mực nơi công sở, nơi cư trú, địa điểm công cộng của CBGVNV.

- Tăng cường kiểm tra nội bộ công tác CCHC, đưa nội dung kiểm tra CCHC vào các kế hoạch kiểm tra nội bộ nhà trường.

10.4. Công khai hóa các thông tin

*** Mục tiêu**

Thực hiện công khai cơ sở giáo dục trường học nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục, để xã hội tham gia giám sát và đánh giá theo quy định của pháp luật.

- Công khai mọi cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá.

*** Chỉ tiêu**

- Thực hiện đầy đủ và đúng thời gian 3 nội dung công khai trong nhà trường: CSVC, chất lượng giáo dục, tài chính.

*** Biên pháp**

- Kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Quy chế công khai của trường do Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Phó Hiệu trưởng làm Phó trưởng ban; Tổ trưởng các tổ; đứng đầu các tổ chức đoàn thể là các ủy viên của Ban chỉ đạo;

- Xây dựng kế hoạch thực hiện Quy chế công khai trong nhà trường.

- Trưởng ban chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt nội dung Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT trong Hội đồng sư phạm nhà trường ngay từ đầu năm học;

- Các thành viên trong Ban chỉ đạo thực hiện theo sự phân công của trưởng, phó ban, căn cứ Quy chế công khai ban hành theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tiến hành thu thập thông tin, thống kê chất lượng giáo dục, công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục, công khai thu chi tài chính đồng thời phải đảm bảo thời gian hoàn tất báo cáo để công khai trước tập thể nhà trường, trên website nhà trường và niêm yết công khai tại đơn vị.

- Thực hiện công khai minh bạch trong lĩnh vực tài chính ngân sách, mua sắm tài sản công, các định mức tiêu chuẩn, quy định của nhà trường, công tác tổ chức cán bộ và kê khai tài sản, các quy định đảm bảo quyền và lợi ích người học, hoạt động thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tại các đơn vị...

- Xây dựng quy trình, tiêu chuẩn tuyển chọn nhân viên hợp đồng, công khai, minh bạch, công bằng, khách quan để tuyển dụng đúng người, đáp ứng đủ tiêu chuẩn về năng lực, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp vào đúng vị trí việc làm tại đơn vị.

- Công khai bằng cách niêm yết trên bảng tin, Website nhà trường, trong các cuộc họp Ban chỉ ủy, Chi bộ, Hội đồng trường...

- Hàng tháng rà soát, đánh giá công tác công khai trước toàn trường, chi bộ nhà trường.

11. Công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể

11.1. Chi bộ nhà trường

Tăng cường công tác tuyên truyền đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước cho CBGVNV và học sinh. Đảng viên trong chi bộ gương mẫu chấp hành.

- Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nâng cao nhận thức về mục tiêu, lý tưởng của Đảng, rèn luyện đạo đức cách mạng cho quần chúng. Thường xuyên quán triệt trong từng đảng viên và quần chúng về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác phát triển đảng. Bồi dưỡng, định hướng cho quần chúng ưu tú có động cơ phấn đấu vào Đảng đúng đắn, tự nguyện rèn luyện phấn đấu vào Đảng.

Tăng cường vai trò lãnh đạo của chi ủy, chi bộ trong xây dựng Nghị quyết, chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo sự thống nhất giữa công tác đảng và chuyên môn trong thực hiện nhiệm vụ giáo dục nhà trường.

Làm tốt công tác kiểm tra giám sát trong đảng về thực hiện Chủ trương của Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, thực hiện công khai, minh bạch trong xây dựng Nghị quyết, trong triển khai và thực hiện nhiệm vụ được giao đối với Ban chi ủy và đảng viên trong chi bộ.

- Công tác phát triển đảng viên mới đi đôi với nâng cao chất lượng Đảng viên. Xây dựng đội ngũ Đảng viên gương mẫu trực tiếp phụ trách những nhiệm vụ trọng tâm, làm nòng cốt cho công tác giáo dục toàn diện của nhà trường phát triển.

- Chi bộ nhà trường phấn đấu Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.

11.2. Hội đồng trường

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT về Điều lệ trường trung học cơ sở, phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Làm tốt nhiệm vụ giám sát việc thực hiện các quyết nghị của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường, giám sát các hoạt động của nhà trường.

11.3. Công đoàn nhà trường

Thực hiện vai trò là đại diện cho người lao động, đảm bảo các quyền lợi cho CBGVNV trong nhà trường về chế độ, chính sách.

Tuyên truyền vận động CBGVNV thực hiện tốt chính sách của Đảng và Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ, tinh thần tương thân tương ái đối với đồng nghiệp, làm tốt công tác chăm lo cho đời sống của CBGVNV. Làm tốt công tác xây dựng, bồi dưỡng quần chúng ưu tú, tạo nguồn cho Đảng.

Công đoàn phấn đấu đạt danh hiệu Công đoàn cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh tặng Bằng khen.

11.4. Ban Đại diện cha mẹ học sinh

- Hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng BGD&ĐT.

- Thực hiện có hiệu quả công tác phối hợp giữa 3 môi trường nhà trường,

gia đình và xã hội trong giáo dục toàn diện học sinh. Việc giáo dục cho học sinh là nhiệm vụ chung của nhà trường, gia đình và xã hội; gia đình có trách nhiệm phối hợp với nhà trường và xã hội trong việc giáo dục cho con em mình, tránh tư tưởng ỷ lại, giao phó hoàn toàn việc giáo dục học sinh cho nhà trường; xây dựng cơ chế phối hợp, qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động sự tham gia của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

11.5. Đội TNTP

Căn cứ Chương trình số 18-CTr/HĐĐ ngày 12/9/2021 của Hội đồng Đội thị xã Đông Triều về “Công tác Đội và phong trào Thiếu nhi năm học 2022 - 2023”, Liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn của đơn vị.

Tổ chức Đại hội Chi đội đầu năm vào tuần 1 tháng 10 và Đại hội Liên đội vào tuần 2 tháng 10/2022. Căn cứ vào kế hoạch hoạt động giáo dục của nhà trường và Chương trình công tác Đội của Hội đồng đội thị xã để xây dựng kế hoạch tổ chức tốt phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nề nếp, kỷ cương nhà trường, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng; rèn luyện trí lực và thể chất cho đội viên.

Mỗi Chi đội xây dựng 01 đội thiếu niên nòng cốt để đảm nhiệm các vai trò nhiệm vụ khác nhau trong các buổi Sinh hoạt dưới cờ: xây dựng kế hoạch tổ chức, xây dựng kịch bản, tổ chức tập luyện, diễn xuất, tuyên truyền, trang trí khánh tiết, tổ chức nghi thức chào cờ đầu tuần..

Đội Thiếu niên cờ đỏ làm nhiệm vụ trực ban hàng ngày để theo dõi nề nếp học tập và rèn luyện của đội viên toàn Liên đội, cuối tuần tổng hợp điểm cùng.

Tăng cường công tác tuyên truyền về Pháp luật, gương người tốt, việc tốt, ATGT trong các chương trình Phát thanh măng non.

Phối hợp với nhân viên Thư viện tuyên truyền giới thiệu sách hay mỗi tuần trong buổi sinh hoạt dưới cờ. Xây dựng Kế hoạch và triển khai thực hiện tốt phong trào đọc và làm theo báo đội.

Phối hợp với nhân viên Y tế tuyên truyền về công tác giữ gìn vệ sinh thân thể, phòng ngừa dịch bệnh cho, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, xâm hại trẻ em...

Tổ chức các hoạt động theo chủ điểm hàng tháng và hoạt động lớn trong năm.

Liên đội phấn đấu đạt danh hiệu Liên đội xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi cấp tỉnh.

12. Công tác tham mưu, phối hợp, tuyên truyền, thông tin và truyền thông

12.1. Công tác tham mưu, phối hợp

*** Mục tiêu**

Phối hợp giữa các tổ, chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường tổ chức các hoạt động giáo dục trong nhà trường đạt kết quả tốt.

*** Giải pháp**

- Chi bộ Đảng: Lãnh đạo toàn diện các hoạt động giáo dục của nhà trường.
- Ban giám hiệu: Quản lý, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch và nhiệm vụ năm học. Phối kết hợp cùng công đoàn chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Công đoàn nhà trường: Nắm bắt diễn biến tư tưởng của đội ngũ, đôn đốc, động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nhiệm vụ được giao, chăm lo đời sống và bảo vệ quyền lợi cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua.
- Các tổ chuyên môn làm nòng cốt trong công tác bồi dưỡng đội ngũ, thực hiện nhiệm vụ dạy và học, theo dõi việc thực hiện quy chế chuyên môn.
- Các tổ chức đoàn, đội: Phụ trách các hoạt động phong trào, hoạt động NGLL, tham gia giáo dục đạo đức học sinh.
- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy chính quyền, các đoàn thể và nhân địa phương xây dựng môi trường giáo dục an toàn lành mạnh thân thiện; chủ động ngăn ngừa phòng chống các tệ nạn xã hội thâm nhập học đường. Phối hợp giữa nhà trường và cơ quan công an, Cựu chiến binh, BCH quân sự phường và các lực lượng chức năng của phường Xuân Sơn trong công tác bảo đảm ANTT, an toàn trường học, an toàn cho các hoạt động GD của nhà trường.
- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với gia đình và cộng đồng để hưởng ứng các phong trào thi đua, các cuộc vận động. Tranh thủ sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo địa phương, các cá nhân, tổ chức, đoàn thể cho các hoạt động giáo dục của nhà trường và đầu tư cơ sở vật chất trường lớp.
- Phối hợp với công an phường Xuân Sơn hỗ trợ nhà trường bảo vệ an ninh trật tự, ATGT, phòng chống bạo lực trong thanh thiếu niên, giáo dục học sinh chưa ngoan.
- Các đơn vị khu phố giúp đỡ, phối hợp với nhà trường trong việc quản lý học sinh ở địa phương, phối hợp giáo dục học sinh vi phạm kỷ luật, hỗ trợ công tác tuyên truyền về công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh.
- Ban đại diện CMHS các lớp và Ban đại diện CMHS nhà trường phối hợp chặt chẽ với GVCN, với nhà trường tổ chức tuyên truyền công tác giáo dục, hỗ trợ nhà trường tổ chức các hoạt động tập thể trong năm, công tác quản lý HS và xây dựng môi trường giáo dục.
- Nhà trường chủ động tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội tham gia các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường đặc biệt là các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo...

12.2. Đẩy mạnh công tác truyền thông

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ, Quốc hội và Bộ GD&ĐT về đổi mới giáo dục trung học, đổi mới chương trình, SGK phổ thông. Tuyên truyền những kết quả đạt được để cộng đồng hiểu và chia sẻ, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong mọi tầng lớp nhân dân. Xây dựng kế hoạch phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí, TT Truyền thông và Văn hóa thị xã nhằm cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Website nhà trường cập nhật thông tin đầy đủ, là kênh thông tin hữu ích, cần tích hợp nhiều tính năng đáp ứng được yêu cầu của CMHS và HS. Phân công cho giáo viên viết bài, chụp hình và đưa tin, bài về hoạt động của nhà trường. Tập trung tin bài về việc các hoạt động nổi bật của nhà trường: thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh, đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, nêu gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các nhà giáo, học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Bổ sung các khẩu hiệu, pano, áp phích, bảng biểu tuyên truyền; phát huy hiệu quả chương trình PTMN và các buổi sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp.

- Coi trọng việc tuyên truyền đối thoại trực tiếp giữa CBGV với học sinh, giữa lãnh đạo nhà trường với cha mẹ học sinh định kỳ cũng như đột xuất, kịp thời nắm bắt giải quyết tháo gỡ các vấn đề băn khoăn vướng mắc tạo đồng thuận để thực hiện tốt nhiệm vụ.

13. Công tác thi đua khen thưởng

*** Mục tiêu**

- Công tác thi đua bảo đảm công khai, minh bạch, các tiêu chí rõ ràng, cụ thể gắn với hiệu quả công việc được giao; khuyến khích các cá nhân có nhiều giải pháp đổi mới, sáng tạo nâng cao chất lượng giáo dục và hoàn thành các chỉ tiêu thi đua một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục.

- Đề ra các hình thức tuyên dương, khen thưởng chủ động của nhà trường nhằm động viên, khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức và học sinh thi đua hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ.

*** Chỉ tiêu**

- Học sinh

- + Các môn văn hóa lớp 9: cấp thị xã: 15 giải; Cấp tỉnh: 05 giải.
- + Cuộc thi KHKT cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh: 01 giải.
- + Thi STTNND cấp thị xã: 02 giải; cấp tỉnh từ 01 giải.
- + Đại sứ văn hóa đọc cấp tỉnh: 01 giải
- + Tổ chức 02 hoạt động TNST ngoài nhà trường/khối lớp
- + Định hướng phân luồng hs: 25-30%.

- + Học sinh lớp 9 thi đỗ vào trường THPT công lập đạt 60-65%.
- + Danh hiệu tập thể lớp: 6/9 lớp Xuất sắc; 3/9 lớp Tiên tiến

- Cán bộ Giáo viên

- + Lao động tiên tiến: 23/23 CB, GV, NV = 100%.
- + Giáo viên giỏi: cấp trường 15.
- + Giáo viên giỏi cấp Tỉnh: 5-7
- + Giáo viên chủ nhiệm giỏi: cấp trường: 9;
- + Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thị xã: 5-7
- + Giáo viên đạt giải bài giảng Elearning: cấp thị xã: 05, cấp QG: 03
- + CSTĐ: cấp cơ sở: 03, cấp tỉnh: 01
- + Bằng khen của UBND tỉnh: 01
- + Giấy khen của sở GD&ĐT: 02
- + Giấy khen của UBND thị xã 04

- Nhà trường - Đoàn thể

- + Trường được công nhận là Tập thể lao động xuất sắc;
- + Nhà trường đạt danh hiệu Cơ quan Văn hóa năm 2022.
- + Chi bộ được công nhận Chi bộ hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.
- + Công đoàn được công nhận Công đoàn vững mạnh, được Công đoàn GD tỉnh Quảng Ninh tặng giấy khen.
- + Liên đội đạt Liên đội vững mạnh, được Tỉnh Đoàn tặng bằng khen.

*** Giải pháp**

- Nhà trường chú trọng đánh giá các mặt hoạt động của cán bộ, giáo viên trong đơn vị thông qua kết quả triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông và kế hoạch dạy học, qua kết quả thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học; qua việc tuân thủ quy chế chuyên môn, thi cử, quản lý văn bản, chứng chỉ; qua kiểm tra đánh giá trên Website của trường về kết quả đóng góp nguồn dữ liệu xây dựng Nguồn học liệu mở trên trang thông tin thư viện điện tử của phòng GD&ĐT; việc chấp hành sự điều động của ngành; việc tham gia các chương trình tập huấn, bồi dưỡng, hội thảo; việc chấp hành quy định về chế độ thông tin, báo cáo...

- Tổ chức đăng ký thi đua từ các tổ ngay đầu năm học, công khai các danh hiệu thi đua. Tổ chức phát động thi đua theo từng đợt và toàn năm học, tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

- Động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để giáo viên, học sinh phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra. Huy động các nguồn lực để xây dựng quỹ khen thưởng cho các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc. Thưởng đợt xuất cá nhân

đạt thành tích cao trong các hoạt động.

Phần III

KẾ HOẠCH CỤ THỂ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC TỪ THÁNG 9/2022 ĐẾN 8/2023 (Phụ lục đính kèm KH)

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng trường

Nghiên cứu, phê chuẩn mục tiêu nhiệm vụ các chủ trương kế hoạch biện pháp của nhà trường trong năm học 2022-2023 chính xác, phù hợp, sát thực. Yêu cầu các tập thể, cá nhân tích cực chủ động tham gia đầy đủ, nghiêm túc và đạt kết quả cao nhất.

2. Chi bộ

Ban Chi uỷ Chi bộ dựa trên Kế hoạch năm học đã được Hội đồng trường phê duyệt, xây dựng nghị quyết lãnh đạo nhà trường thực hiện kế hoạch sát, đúng với tình hình thực tế của nhà trường trên cơ sở các chỉ tiêu, mục tiêu, giải pháp cụ thể.

3. Ban giám hiệu

- Căn cứ các văn bản chỉ đạo, căn cứ tình hình thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học và kế hoạch chi tiết từng hoạt động.

- Công khai nội dung kế hoạch, tổ chức tốt công tác tuyên truyền tới cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh.

- Thực hiện phân công rõ người, rõ việc, đảm bảo nề nếp, kỉ cương, hiệu quả trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Các kế hoạch tập trung vào những nhiệm vụ trọng tâm của năm học, phát huy được tối đa năng lực, sở trường, khả năng cống hiến của mỗi cá nhân.

- Xây dựng cơ chế phối hợp hoạt động hiệu quả giữa Chi uỷ, Hội đồng trường, Ban Giám hiệu, Công đoàn, Tổ chuyên môn, Chi đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên tiền phong HCM trong việc thực hiện kế hoạch năm học.

- Xây dựng Kế hoạch năm học, Nội quy nhà trường; Kế hoạch chuyên môn, nội quy, quy chế chuyên môn. Triển khai đến tổ chức, cá nhân thực hiện hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá việc thực hiện của cán bộ, giáo viên theo định kì.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát gắn với từng nhiệm vụ cụ thể trong cả năm học.

- Nắm bắt, phổ biến, triển khai kịp thời công văn hướng dẫn, chỉ đạo của ngành giáo dục và các ban, ngành khác đến toàn bộ CBGV và học sinh trong nhà trường.

- Làm tốt công tác tư tưởng để CBGV an tâm công tác, nhiệt tình với công việc, xây dựng khối đại đoàn kết, giúp đỡ nhau cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

4. Công đoàn

- Dưới sự chỉ đạo của Chi bộ Đảng, phối hợp với chuyên môn, Công đoàn lên kế hoạch cụ thể, có biện pháp thích hợp cho từng giai đoạn để hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện đúng quyền hạn, chức năng của mình. Tổ chức tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành và các tổ chức, đoàn thể khác phát động. Tổ chức hoạt động theo kế hoạch riêng của Công đoàn nhà trường.

- Phối hợp với Ban giám hiệu có cơ chế thi đua, khen thưởng đảm bảo đánh giá được đúng năng lực và sự cống hiến của CBGV- NV học sinh; có thưởng, phạt khách quan, công bằng đối với việc thực hiện tốt các chỉ tiêu trong nhiệm vụ năm học của nhà trường.

5. Tổ chuyên môn

Các tổ thống nhất xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ; kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện nghiêm túc việc dạy đúng, dạy đủ theo phân phối chương trình; thảo luận tình hình và đánh giá kết quả giáo dục học sinh thuộc phạm vi của tổ phụ trách; bàn các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chất lượng mũi nhọn của học sinh; quản lý các thành viên của tổ, quản lý chuyên môn, kiểm tra đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên; theo dõi các hoạt động toàn diện của tổ viên.

- Vận dụng linh hoạt, kịp thời những phương pháp, cách thức đổi mới trong sinh hoạt chuyên môn qua các đợt tập huấn chuyên đề, các đợt dự giờ, thao giảng... phù hợp với điều kiện của nhà trường và đối tượng học sinh đạt được hiệu quả cao nhất. Phân tích, đánh giá những ưu điểm và tồn tại của tổ để rút kinh nghiệm. Phát động các phong trào thi đua trong tổ chuyên môn, tổ chức thao giảng, thăm lớp dự giờ, đánh giá chất lượng giờ dạy.

- Tổ trưởng theo dõi, kiểm tra giáo viên thường xuyên, có kế hoạch và công khai chất lượng; báo cáo Ban giám hiệu tình hình thực hiện nhiệm vụ của giáo viên, của tổ; nội dung đánh giá gồm: ưu điểm, khuyết điểm, những việc đã làm, đang làm, kết quả, hiệu quả và kiến nghị.

- Đánh giá, xếp loại CBGV hàng kì và hàng năm. Đề nghị hiệu trưởng khen thưởng hoặc kỷ luật giáo viên chính xác, kịp thời.

6. Đoàn thanh niên - Đội TNTP Hồ Chí Minh

- Bí thư chi đoàn giáo viên trực tiếp lên kế hoạch hoạt động của Đoàn TN, thực hiện các chương trình hành động do thị đoàn, đoàn phường phát động.

- Duy trì hoạt động nề nếp học tập, sinh hoạt, rèn luyện, tổ chức các hoạt động bề nổi nhằm hỗ trợ công tác giáo dục của học sinh.

- Căn cứ vào nhiệm vụ được giao và kế hoạch năm học, Liên đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội cho năm học, cụ thể hoá từng tháng, từng tuần.

- Duy trì nề nếp làm việc, chế độ sinh hoạt của BCH Liên đội, hoạt động của đội thiếu niên cò đỏ.

- Tổ chức đánh giá các hoạt động từng tháng, tổ chức sơ kết, tổng kết theo học kỳ và cả năm học về công tác Đội.

- Lên kế hoạch kiểm tra thực hiện nề nếp của học sinh làm cơ sở đánh giá thi đua trong tuần, tháng; tổng hợp công tác thi đua xếp loại hàng tuần.

7. Giáo viên

- Thực hiện giảng dạy và giáo dục đúng theo kế hoạch đã được nhà trường phê duyệt. Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Đảm bảo đủ hồ sơ cá nhân, kế hoạch bài dạy theo khung mẫu thống nhất trong nhóm chuyên môn. Tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường.

- Thực hiện triệt để đổi mới phương pháp, hình thức dạy học trong giờ dạy gắn liền với việc sử dụng đồ dùng dạy học, nhằm phát huy tính tích cực của học sinh.

- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức. Thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục.

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn khác, phụ huynh học sinh và đoàn, đội trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh; tích cực tham gia các hoạt động của Công đoàn, Nữ công và các hoạt động khác trong nhà trường. Thực hiện tốt các công việc khác do cấp quản lý phân công.

8. Giáo viên chủ nhiệm

- Tìm hiểu và nắm rõ tình hình học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp.

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo chuyên đề của trường. Thường xuyên liên lạc với cha mẹ học sinh để làm tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh; chủ động phối hợp với TPT Đội, giáo viên bộ môn, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Báo cáo thường kỳ hoặc đột xuất tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban giám hiệu nhà trường. Làm tốt công tác tham mưu với BGH để đề ra các biện pháp phối hợp tốt giữa nhà trường-gia đình-xã hội trong việc giáo dục học sinh.

9. Nhân viên

- Tổ trưởng tổ Hành chính xây dựng kế hoạch chung của tổ, chỉ đạo tổ viên thực hiện theo KH của tổ theo kế hoạch của nhà trường. Thực hiện quản lý các

loại hồ sơ chung của nhà trường theo quy định. Điều hành tổ trực hành chính đảm bảo phục vụ tốt các hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện đúng các chế độ, nguyên tắc trong thu chi tài chính, mua sắm...
- Hướng dẫn CB, GV, NV, HS của nhà trường thực hiện chế độ chính sách theo quy định.
- Tổ chức tốt các hoạt động của thư viện theo chỉ đạo của nhà trường.
- Phối hợp với bộ phận chuyên môn quản lý, khai thác, sử dụng các phòng học bộ môn và TBDH hiệu quả.

10. Học sinh

- Luôn xác định được các phẩm chất, năng lực học cần hướng đến để trở thành công dân toàn cầu: Yêu Tổ quốc, Biết ơn, Nhân ái, Cởi mở; Chân thành; Tự trọng, Tự lập, Ước mơ, Thích nghi nhanh, Kiên nhẫn, Ham hiểu biết, Tư duy khoa học, Kỉ luật, Quan tâm đến gia đình và cộng đồng.
- Nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường. Xác định rõ động cơ, mục đích học tập và luôn có ý thức phấn đấu vươn lên. Luôn tự giác, chăm chỉ tìm tòi, sáng tạo trong học tập, có niềm yêu thích tất cả các môn học.

11. Phụ huynh học sinh

- Nắm được Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường.
- Hỗ trợ, tham gia các hoạt động của nhà trường trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011 ban hành điều lệ Ban Đại diện cha mẹ học sinh, thông qua quy chế và Kế hoạch hoạt động của BDD CMHS.
- Thực hiện hiệu quả công tác phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội trong giáo dục toàn diện học sinh, tránh tư tưởng ỷ lại, phó mặc cho nhà trường.
- Xây dựng cơ chế phối hợp, qua đó tạo sự đồng thuận cao và huy động sự tham gia của toàn xã hội cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

D. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Ủy ban nhân thị xã

Quan tâm, đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu về CSVC để nhà trường hoàn thiện đảm bảo các tiêu chí duy trì công nhận trường đạt trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tham mưu với UBND thị xã đầu tư sửa chữa khu phòng học bộ môn, đầu tư mua sắm thiết bị đồng bộ cho phòng học bộ môn.
- Đầu tư kinh phí để xây mới khu hiệu bộ và các phòng chức năng để đảm bảo yêu cầu về cơ sở vật chất theo thông tư 13,14 của Bộ GD&ĐT đề nghị công nhận đạt chuẩn Quốc gia năm 2025.

- Hỗ trợ kinh phí, đầu tư bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục nhà trường đặc biệt đối với lớp 6, lớp 7 theo chương trình GDPT 2018 .

- Tiếp tục mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và giáo viên ở cấp phòng giáo dục để đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới các năm tiếp theo.

Tham mưu với cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã điều động bổ sung công tác đối với giáo viên có chuyên môn Địa lý và Tin học

3. Đối với chính quyền phường Xuân Sơn

- Thường xuyên quan tâm đến các phong trào giáo dục của nhà trường. Vận động nhân dân đồng thuận ủng hộ tạo điều kiện cho nhà trường làm tốt nội dung xã hội hóa giáo dục, công tác giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS.

- Đảng ủy, HĐND, Ủy ban nhân dân phường Xuân Sơn quan tâm kiến nghị với cấp trên, đầu tư xây dựng các hạng mục cơ sở vật chất nhà trường còn thiếu đảm bảo trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 và Kiểm định chất lượng GD mức độ 3.

Khắc phục những khó khăn tồn tại, phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2022-2023, với tinh thần đoàn kết, năng động, đổi mới, sáng tạo, trường THCS Xuân Sơn quyết tâm triển khai tốt nhiệm vụ năm học 2022 - 2023./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- TT Đảng ủy phường (b/c);
- Ban Chi ủy-Chi bộ nhà trường (b/c);
- HĐ nhà trường (b/c);
- Các Tổ CM, VP (t/h);
- Các tổ chức, đoàn thể (p/h t/h);
- Lưu VT./.

T/M NHÀ TRƯỜNG

Nguyễn Thị Tuyết Mai
BÍ THƯ CHI BỘ - CHỦ TỊCH
HĐNT-HIỆU TRƯỞNG

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Hoàng Quang Phong

Phần III KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC TỪ THÁNG 8/2022 ĐẾN 8/2023

Thời gian	Nhiệm vụ trọng tâm	Người phụ trách	Đối tượng tham gia	Thời gian thực hiện	Điều chỉnh, bổ sung
Tháng 8/2022	Tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp tập huấn theo kế hoạch của Sở, Phòng GD&ĐT (tập huấn chương trình GDPT 2018)	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 3-4	
	Rà soát CSVC, TBDH chuẩn bị năm học mới	BGH, tổ CM	GV	Tuần 4	
	Tổ chức vệ sinh khuôn viên trường, lớp học. Thực hiện bảo dưỡng điều hoà, hệ thống quạt, điện, nước, thiết bị vệ sinh.	Bộ phận CSVC	NV	Từ tuần 3- Tuần 4	
	Tập huấn CNTT, bồi dưỡng chuyên môn nâng cao hiệu quả UDCNTT và kỹ năng sử dụng các phần mềm dạy học - Tham gia các lớp tập huấn bồi dưỡng CM năm học 2022-2023	BGH- GV cốt cán BGH	Tất cả CBGV Tất cả CBGV	Tuần 2 Tuần 4	

	theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT, Sở GD&ĐT. - Lựa chọn, tham gia tập huấn sử dụng SGK lớp 7 theo chương trình GDPT 2018 - Tiếp tục hoàn thiện kế hoạch môn học theo hướng dẫn của Sở, PGD - Tiếp tục nghiên cứu thông tư 22/2021/TT-BGD về việc về đánh giá, xếp loại học sinh từ năm học 2021-2022	Tổ, nhóm CM, PHT, TTCM TTCM	GV Thành viên tổ GV	Tuần 4 Tuần 3 Tuần 3	
	Xây dựng phương án phòng chống dịch Covid-19 theo hướng dẫn của Bộ GD và bộ y tế	BGH	Hiệu trưởng, BCD PCD nhà trường	Tuần 1	
	- Biên chế lớp; Phân công giảng dạy chuẩn bị các điều kiện thiết yếu tổ chức cho học sinh THCS tựu trường ngày 29/8	BGH	- Tất cả CBGV	Tuần 4	
Tháng 9/2022	Ổn định nề nếp dạy và học	CM	Toàn trường.	Tuần 1-4	
	Khai giảng năm học mới	BGH	GV-HS-PHHS	Tuần 1	
	Hoàn thiện ôn luyện bài tập thể dục tay không cho HS, đưa TDGG vào nề nếp. Tổ chức Tuần Sinh hoạt tập thể đầu năm, GD địa phương.	TPT, GVTD, GVCN BGH	HS toàn trường GV-HS	Tuần 2 Tuần 1	
	Xây dựng, triển khai hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2021-2022, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn BDTX, KH sử dụng ĐDDH, PHTM, KH dạy học giáo dục STEM, nội dung GD địa phương, KH kiểm tra nội bộ...	BGH	GV toàn trường	Tuần 1-4	
	- Xây dựng KH, duyệt KH năm học	BGH	BGH + CD	- Tuần 2-4	

	- XD kế hoạch, ôn luyện HSG, phụ đạo HS yếu kém	GV ôn luyện	HS	- Tuần 2	
	Tổ chức Trung thu “Vui hội trăng rằm” cho học sinh	BGH, ĐTN, Đội TN	GV - HS	Tuần 1	
	Tổ chức hội nghị cấp tổ	TTCM	Tất cả CBGV	Tuần 4	
	Đăng ký danh hiệu thi đua; kiện toàn các tổ chức đoàn thể trong trường học.	BGH CD GV	GV	Tuần 4	
	Hoàn thiện bài giảng Elearning	BGH	GV	Tuần 3,4	
	Tổ chức Diễn đàn trẻ em	BGH	Đội TN, GVCN	Tuần 4	
	Xây dựng KH kiểm tra nội bộ; Thực hiện công khai theo thông tư 36/2017/BGD-ĐT	Ban KTNB	GV-HS	Tuần 2 Tuần 3-4	
	Tiếp tục thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trong tình hình mới	BCĐ PCD	GV CBGVN, HS	Cả tháng	
Tháng 10/2022	Kiểm tra cập nhật thông tin HS, điểm trong sổ điểm điện tử,	CM	Tất cả GV	Tuần 1	
	Tổ chức CMHS-HS ký cam kết thực hiện ATGT, ATANTT, phòng chống tệ nạn xã hội ..	BGH-TPT	GV-HS, CMHS	Tuần 1	
	Hoàn thiện bài giảng Elearning, tổ chức chấm bài giảng dự thi	BGH, Cốt cán	GV	Tuần 1,2	
	Xây dựng video bài giảng cung cấp cho thư viện điện tử của ngành để hướng dẫn học sinh tự học, khai thác triệt để các tài nguyên trên thư viện điện tử.	BGH	GV được phân công	Cả tháng	
	Phát động cuộc thi KHKT cấp trường, khởi động hoạt động của các CLB năm học 2022-2023	BGH	- PHT, các CLB, GV,HS	Tuần 2	
	Phát động hưởng ứng tuần lễ học tập suốt đời; Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”	BGH	GV- HS	Tuần 1	

Trải nghiệm giờ học di sản “Về với An Biên” tại đền thờ nữ tướng Lê Chân cho HS khối lớp 6	BGH, Hiên	Tổ XH, CBGVNV	Tuần 3	
Đại hội Chi đội, ĐH Liên đội	TPT	GV CN - HS	Tuần 1-2	
Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 2-3	
Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Bồi dưỡng CM cho GV tiếng Anh	CM + GV	Tổ CM	Tuần 2, 4	
Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch trong tình hình mới	BCĐ PCD	CBGVNV, HS	Cả tháng	
Kiểm tra công tác ôn luyện HSG, Phụ đạo học sinh yếu kém	CM	GV ôn luyện -HS	Tuần 2	
Tổ chức Hội nghị chuyên đề cấp trường “Phát huy năng lực tự học của học sinh khi thực hiện chương trình GDPT 2018”	BGH	GV - HS	Tuần 4	
Hoàn thiện hồ sơ PCGD, hoàn thành nhập trực tuyến PCGD năm 2022, duyệt kết quả với Phòng GD&ĐT.	CM	GV được phân công	Tuần 2-4	
Tổ chức Sinh hoạt dưới cờ theo chủ đề gắn với Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam, Ngày hội VSMT	TPT Đội GVCN	GVCN,HS	Tuần 1-4	
Tổ chức kỷ niệm Ngày phụ nữ VN (20/10)	CĐ	CBGVNV	Tuần 3	
Tập luyện VTCT “Công pháp căn bản 36 động tác dành cho HS THCS”	TPT, GVTD, VDV VTCT	GV,HS toàn trường	Tuần 1-4	
Ra mắt các CLB trong nhà trường	BGH	GV,HS	Tuần 2	
Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	GV	Tuần 2	
Tổ chức cuộc thi KHKT cấp trường, chọn sản phẩm dự thi cấp thị xã	CM	GV-HS	Tuần 2	

	Kiểm tra giữa kỳ	CM	Toàn trường	Tuần 4	
Tháng 11/2022	Phát động phong trào thi chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11; Chuyên đề “Chúng em hát mừng thầy cô”	BGH + ĐTN + CĐ	GV-HS	Tuần 1-4	
	Tiếp tục thực hiện các chuyên đề cấp tổ, tăng cường trao đổi kinh nghiệm giảng dạy thông qua các tiết dạy thực nghiệm.	CM	GV	Tuần 1-4	
	Kiểm tra thực hiện sử dụng TB ĐDDH, sơ kết phong trào UDCNTT thực hiện sử dụng PHTM và dạy học dự án trên nền tảng CNTT	BGH	Tất cả CBGV	Tuần 4	
	Hoàn thiện sản phẩm KHKT cấp trường.	CM	GV, HS	Tuần 2	
	Phát động cuộc thi Viết thư quốc tế UPU lần thứ 52	BGH, Tổ XH	HS	Tuần 2	
	Khai mạc hội thi GVG cấp trường năm học 2022-2023	BGH CM	GV toàn trường	Tuần 2	
	Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	GV	Tuần 2	
	Kiểm tra công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu	CM	GV được phân công	Tuần 1	
	Tổ chức kỷ niệm ngày nhà giáo VN (20/11)	BGH-CĐ	Toàn trường	Tuần 3	
Tháng 12/2022	Triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS lồng ghép trong giờ Sinh hoạt dưới cờ.	BGH	GV-HS	Tuần 1	
	- Phát động thi đua chào mừng ngày thành lập QĐND và Ngày hội Quốc phòng toàn dân 22/12. - Thi VTCT, nghi thức đội, rèn luyện theo tác phong anh bộ đội cụ Hồ	Ban HĐNL, GVCN TPT+ GVTD	GV- HS toàn trường	Tuần 4	
	Tham gia thi học sinh giỏi các môn văn hóa cấp thị xã năm học 2022-2023	BGH	Học sinh các đội tuyển	Tuần 1	

	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB		Tuần 1-2	
	Hoàn thiện chương trình GD; chuẩn bị các điều kiện kiểm tra học kỳ I đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế; hoàn thành nhiệm vụ học kỳ I.	BGH	- Toàn trường	Tuần 3	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ I theo lịch của PGD	CM		Tuần 4	
	Tổ chức sơ kết các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tổng hợp, báo cáo kết quả về PGD	BGH + CM	Ban thi đua	Tuần 4	
	Tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ HKI về PGD	- BGH	- BGH + Các tổ CM	Tuần 4	
	Hoàn thành quyết toán ngân sách năm 2022, xây dựng KHPTGD năm 2022	BG, Kế toán	Ban TTND, các đoàn thể	Tuần 4	
	Tổ chức rà soát, kiểm tra việc thực hiện chương trình giảng dạy học kỳ I và công tác đánh giá xếp loại học sinh.	CM.	Tổ CM, GVCN	Tuần 2	
	Tổ chức HĐTNST cho học sinh theo lớp 8 “Tinh hoa văn hóa Đông A” tại di tích lịch sử, văn hóa nhà Trần	BGH, Hiên, Hằng	GVCN, HS khối 7	Tuần 1	
Tháng 01/2023	Tổ chức Sơ kết học kỳ I, triển khai nhiệm vụ học kỳ II năm học 2022-2023;	BGH	GV, HS		
	Thực hiện công tác an ninh trường học. Tuyên truyền PCCN lồng ghép trong SHDC	BGH + ĐTN, Công an PCCC	GV-HS	Tuần 1	
	Công khai chất lượng GD học kỳ 1 đến toàn bộ CBGV + HS.	BGH		Tuần 1	
	Thực hiện chương trình học kỳ II (ngày 09/01/2023).	CM	GV-HS	Tuần 1-4	
	- Tổ chức hoạt động ngoại khóa “xuân yêu thương”;	Ban HĐNG	CBGV-NV, HS;	Tuần 4	

	- TNST “Ngày hội STEM”		CLB STEM		
	Phát động phong trào thi đua, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao chào mừng kỷ niệm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/02/1930- 3/02/2023).	BGH- Đội TN CM	Toàn trường GV	Tuần 2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn cụm trường (theo môn học)	CM	Tổ chuyên môn	Tuần 3	
Tháng 02/2023	Kiểm tra công tác chuyên môn UDCNTT vào dạy học.	BGH	GV	Tuần 3	
	Trải nghiệm di sản cho HS với chủ đề “ Đệ tứ anh hùng ” cho HS khối 8 tại di tích Bắc Mã-Hồ Lao-Đồn Cao	BGH, Hiên, Hằng	CBGVNV - HS khối 8		
	Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đổi mới PP, hình thức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh và các nhiệm vụ trọng tâm của CM trong học kỳ II. Đăng ký hội giảng mùa xuân.	CM	Tất cả GV	Tuần 4	
	Thi và tổng kết hội thi GVG cấp trường	CM	Tất cả GV	Tuần 4	
	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 1-2	
	Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học: “ Hướng dẫn HS tự học, tự nghiên cứu ”	- BGH, CM	Tổ CM, GV	Tuần 3	
Tháng 3/2023	Tổ chức chuyên đề cấp trường lần 2: “Rèn các KNS cho học sinh qua các hoạt động trải nghiệm”	BGH, tổ Văn-Sử	GV, học sinh	Tuần 2	
	- Phát động phong trào thi đua chào mừng Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh 26/3 - Kỷ niệm Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3	ĐTN+ Ban nữ công.	GV- HS	Tuần 1	

	Ngày hội STEM	BGH	GV- HS	Tuần 4	
	Chỉ đạo rà soát việc thực hiện chương trình đối với các bộ môn, có kế hoạch dạy bù đối với bộ môn thực hiện chậm chương trình. - Kiểm tra, rà soát các đối tượng học sinh yếu kém đầu năm, có kế hoạch phụ đạo riêng đối với những học sinh chậm tiến bộ trong học tập. Hướng dẫn học sinh ôn tập kiểm tra học kỳ II.	BGH, tổ CM	GV-HS	Tuần 1-4	
		BGH,	GV-HS		
Tháng 4/2023	Kiểm tra nội bộ theo KH	Ban KTNB	GV	Tuần 1	
	Phổ biến kế hoạch ôn thi vào lớp 10 năm học 2022-2023 cho HS lớp 9	BGH + CBGV	GV-HS lớp 9	Tuần 3-4	
	Chăm sóc kiến và báo cáo kết quả về PGD	CM	GV	Tuần 2	
	- Tổ chức Ngày hội đọc sách “Sách- đường đến trái tim”.	BGH, Thư viện	GV, HS toàn trường		
	Phát động phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt”, giải thể thao chào mừng kỷ niệm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Đất nước (30/4) và Ngày Quốc tế lao động 1/5.	BGH + Đoàn-Đội	GV-HS	Tuần 1	
	Tổ chức kiểm tra học kỳ II; hoàn thành đánh giá xếp loại học sinh học kỳ 2 và cả năm học 2022-2023. BC về PGD. - Báo cáo kết quả BDTX, kết quả đánh giá chuẩn HT, PHT, GV.	CM	GV-HS	Tuần 1-3	
Tháng 5/2023	Tổ chức ôn thi vào lớp 10 cho học sinh lớp 9.	BGH	GV	Tuần 2	
	Dạy học trải nghiệm “ <i>Những năm tháng không thể nào quên</i> ” cho HS lớp 9.	BGH, ĐTN, Tổ XH	Gv -HS	Tuần 4	

	Kiểm tra và xét công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2022-2023.	BGH	- Hội đồng XTN	Tuần 3	
	Dâng hương, báo công tại di tích Bác dừng chân - Hồng Thái Tây. - Đại hội Châu ngoan Bác Hồ	BGH, CD, TPT đội	HS	19/5	
	Tổ chức đánh giá BDTX, đánh giá chuẩn HT, chuẩn GV, đánh giá viên chức cuối năm học, nộp kết quả về PGD	BGH. Tổ CM	CBGV- NV	Tuần 4	
	Bàn giao HS về SH hè tại địa phương cho Đoàn thanh niên phường	Đoàn TN	TPT-HS	Tuần 4	
	Tổ chức xét thi đua, đánh giá các mặt hoạt động của CBGVHS, các đoàn thể	HĐ TĐKT	Hội đồng TĐKT	Tuần 3	
	- Phối hợp với ĐTN địa phương tổ chức các hoạt động hè cho HS - Quán triệt đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích, an ninh trật tự, PC đuối nước, pháp luật trong dịp nghỉ hè - Tổ chức đăng ký học bơi miễn phí cho HS	Đoàn TN + BGH GVTD	Chi đoàn GV- TPT HS	Tuần 1 Tuần 4	
	Tổ chức tổng kết năm học 2022-2023 trước ngày 29/5/2023.	Toàn trường	GV-HS	Tuần 4	
	Kiểm kê tài sản, bàn giao CSVC	BGH Tổ CM	GV, Bảo vệ	Tuần 4	
	Thi tuyển sinh vào lớp 10 và Xây dựng KH tuyển sinh lớp 6 năm học 2022-2023.	BGH	HS lớp 9	Tuần 1	
Tháng 6,7/2023	Tham gia thi, coi thi, chấm thi Tuyển sinh vào 10	BGH	GV - HS lớp 9		
	Triển khai, thông báo các văn bản về công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp trên địa bàn thị xã, phường.	BGH		Tuần 1-2	
	Tổ chức dạy bơi cho HS theo nguyện vọng đăng ký	GVTD	HS	Tuần 1-4	

	Tham gia các hoạt động Kỷ niệm Ngày TBLS (27/7): thăm hỏi các gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sỹ; gia đình có công với cách mạng.	BGH	Đội TN	Tuần 3-4	
	Thực hiện công tác tuyển sinh lớp 6 năm học 2023-2024.	BGH	NV-GV	Tuần 1-4	
Tháng 8/2023	Cử CBGV tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, chương trình GDPT 2018.	BGH + GV.	GV	Tuần 1-4	